Mẫu CBTT/SGDHCM - 02
(Ban hành kèm theo Quyết định số 340/QĐ-SGDHCM ngày 19/08/2016 của TGĐ SGDCK TPHCM về Quy chế Công bố thông tin tại SGDCK TPHCM)

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: ..10...../CV-HĐQT-VCA *V/v: CBTT tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.*	*Biên Hòa, ngày 18 tháng 3 năm 2025*

Kính gửi: - **Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;**
- **Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM.**

1. Tên công ty: **Công Ty Cổ Phần Thép VICASA – VNSTEEL**
2. Mã chứng khoán: **VCA**
3. Địa chỉ trụ sở chính: Khu công nghiệp Biên Hòa 1, đường số 9, Phường An Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.
4. Điện thoại: 0251.3836148 Fax: 0251.3836505
5. Người thực hiện công bố thông tin:
   Bà Nguyễn Thị Ngọc Thanh; Chức vụ: Phụ trách kế toán Công ty; Điện thoại: 0979575985
6. Loại thông tin công bố: ☒ định kỳ ☐ bất thường ☐ 24h ☐ theo yêu cầu
7. Nội dung thông tin công bố: **Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL công bố thông tin tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025**.
8. Địa chỉ Website đăng tải nội dung thông tin công bố: https://vicasasteel.com

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu: HĐQT Cty.

Người được ủy quyền CBTT

M.S.D.N: 3600901762-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Thị Ngọc Thanh

Signature Not Verified
Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Ký ngày: 18/3/2025 17:48:45

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
VICASA - VNSTEEL JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: vicasasteel@vicasasteel.com

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CP THÉP VICASA - VNSTEEL NĂM 2025

Biên Hòa, Đồng Nai - Ngày 09 tháng 04 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
VICASA - VNSTEEL JOINT STOCK COMPANY

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: vicasasteel@vicasasteel.com

VNSTEEL
VICASA

DANH MỤC TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL

1. Chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
2. Quy chế làm việc đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025;
3. Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2025;
4. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024;
5. Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2024;
6. Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán độc lập;
7. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024;
8. Tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2024;
9. Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2025;
10. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025;
11. Tờ trình tiền lương, thù lao của HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng năm 2025;
12. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025;
13. Tờ trình giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên.
14. Tờ trình miễn nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Kèm theo danh sách).
15. Tờ trình bầu cử bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Kèm theo danh sách);
16. Tờ trình miễn nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 (Kèm theo danh sách);
17. Tờ trình bầu cử bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 (Kèm theo danh sách)
18. Quy chế bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028.

Biên Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL
VNSTEEL – VICASA JOINT STOCK COMPANY
Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Đồng Nai
ĐT: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: vicasasteel@vicasasteel.com

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Thời gian: 8h00' - Ngày 09 tháng 04 năm 2025 (Thứ 4)

Stt	Thời gian	Nội dung
1	8h00-8h10	Khai mạc đại hội, chào cờ, giới thiệu đại biểu.
2	8h10-8h15	Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu.
3	8h15-8h20	Giới thiệu thành phần tham dự, giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu.
4	8h20-8h30	Thông qua chương trình và quy chế làm việc ĐHĐCĐ năm 2025.
5		*Nội dung:*
5.1	8h30-8h45	Báo cáo tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và nhiệm vụ kế hoạch năm 2025.
5.2	8h45-9h00	- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024. - Báo cáo đánh giá của thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2024.
5.3	9h00-9h10	Báo cáo Tài chính năm 2024 (Đã được kiểm toán độc lập).
5.4	9h10-9h20	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.
5.5	9h20-9h35	*Các tờ trình:* 1. Tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024; 2. Tờ trình kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2025; 3. Tờ trình kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025; 4. Tờ trình tiền lương, thù lao HĐQT, BKS, TGĐ, PTGĐ, KTT năm 2025; 5. Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2025; 6. Tờ trình giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên. 7. Tờ trình miễn nhiệm TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Danh sách). 8. Tờ trình bầu cử bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 (Danh sách). 9. Tờ trình miễn nhiệm TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028 (Danh sách) 10. Tờ trình bầu cử bổ sung TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028 (Danh sách)
5.6	9h35-09h50	- Thảo luận, đóng góp ý kiến của các cổ đông. - Trả lời & phát biểu ý kiến của Đoàn chủ tọa và khách mời.
5.7	9h50-10h10	- Hướng dẫn biểu quyết nội dung các tờ trình bằng hình thức bỏ phiếu. - Bỏ phiếu biểu quyết; Ban kiểm phiếu làm việc - Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết.
5.8		Bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028:
5.8.1	10h10-10h20	Quy chế bầu cử bổ sung TV HĐQT, TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028.
5.8.2	10h20-10h35	Tiến hành bầu cử bổ sung TV HĐQT, TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028.
5.8.3	10h35-10h55	Nghỉ giải lao và Ban kiểm phiếu làm việc.
5.8.4	10h55-11h05	Công bố kết quả bầu cử BS TV HĐQT, TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028.
5.8.5	11h05-11h10	Thành viên HĐQT và TV BKS nhiệm kỳ 2023-2028 ra mắt Đại hội.
6	11h10-11h25	- Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025; - Biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội (Thẻ biểu quyết).
7	11h25-11h30	Chào cờ bế mạc đại hội.

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL

Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Website: www.vicasasteel.com

Biên Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2019;*
- *Điều lệ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL.*

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội để Đại hội đồng cổ đông thông qua như sau:

1. MỤC ĐÍCH

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng, quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI

- Đối tượng: Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) và khách mời tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL.

3. GIẢI THÍCH THUẬT NGỮ/TỪ VIẾT TẮT

- Công ty : Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BKS : Ban Kiểm soát
- Kiểm soát viên : Thành viên Ban Kiểm soát
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)
- Đại hội : Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

4. NỘI DUNG QUY CHẾ

4.1 Điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% trở lên tổng số phiếu biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

4.2 Điều kiện cổ đông tham dự Đại hội

Các cổ đông có quyền biểu quyết của Công ty theo danh sách chốt tại ngày **10/03/2025** đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ; có thể trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện .

4.3 Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC Đại hội không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC Đại hội và được Chủ tọa Đại hội đồng ý).

4.4 Đại biểu tham dự Đại hội phải tuân thủ các quy định sau

- Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân… theo yêu cầu của BTC Đại hội.
- Nhận hồ sơ tài liệu, giấy tờ phục vụ Đại hội tại bộ phận đón tiếp trước hội trường Đại hội.
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội. Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đến muộn đăng ký tham dự; kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết trước khi đại biểu đó đến tham dự sẽ không bị ảnh hưởng.
- Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại.
- Không hút thuốc lá, giữ trật tự trong phòng Đại hội.
- Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội.
- Trường hợp có đại biểu không tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp, quy định nói trên, Chủ tọa sau khi xem xét một cách cẩn trọng, có thể từ chối hoặc trục xuất đại biểu nói trên khỏi nơi diễn ra Đại hội để đảm bảo Đại hội diễn ra một cách bình thường theo chương trình kế hoạch.

4.5 Chủ tọa và Đoàn chủ tịch

- Đoàn chủ tịch gồm Chủ tọa và các Thành viên. Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tịch Đoàn và là Chủ tọa ĐHĐCĐ. Chủ tịch Đoàn điều hành công việc của Đại hội theo nội dung, chương trình đã được ĐHĐCĐ thông qua.

- Chủ tịch Hội đồng quản trị làm chủ tọa hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông do Hội đồng quản trị triệu tập. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Trưởng Ban kiểm soát điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.
- Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số người đăng ký dự họp tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc và chỉ được hoãn cuộc họp hoặc thay đổi địa điểm họp theo quy định tại khoản 8 Điều 146 Luật doanh nghiệp.
- Nhiệm vụ của Đoàn chủ tịch:
  - Điều hành các hoạt động của ĐHĐCĐ Công ty theo chương trình dự kiến của HĐQT đã được ĐHĐCĐ thông qua;
  - Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;
  - Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
  - Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
  - Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.
- Nguyên tắc làm việc của Đoàn chủ tịch: Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

4.6 Thư ký Đại hội

- Chủ tọa Đại hội cử một hoặc một số người làm thư ký ĐHĐCĐ.
- Nhiệm vụ và quyền hạn:
  - Ghi chép đầy đủ, trung thực nội dung Đại hội;
  - Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Đại biểu;
  - Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết ĐHĐCĐ;
  - Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Cổ đông theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty;
  - Các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tọa.

4.7 Ban Kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban Kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội bao gồm 03 người, 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do chủ tọa giới thiệu đến Đại hội.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm tra tư cách đại biểu:
  - Kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông, đại diện cổ đông đến dự họp.
  - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng cổ đông và đại diện được ủy quyền có quyền

dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết trở lên thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông Công ty được tổ chức tiến hành.

- Tham gia kiểm phiếu các nội dung khác trước khi thành lập ban kiểm phiếu.

4.8 Ban Kiểm phiếu

- Đại hội đồng cổ đông bầu một hoặc một số người vào Ban Kiểm phiếu theo đề nghị của Chủ tọa cuộc họp. Các ứng viên tham gia ứng cử, đề cử (khi thực hiện bầu cử) không được tham gia vào Ban Kiểm phiếu.
- Nhiệm vụ của Ban Kiểm phiếu:
  - Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.
  - Kiểm và ghi nhận phiếu biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử.
  - Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết, bầu cử cho thư ký.
  - Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết, bầu cử hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết, bầu cử.

4.9 Phát biểu tại Đại hội

Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa Đại hội. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký Đại hội tổng hợp báo cáo Chủ tọa.

Chủ tọa Đại hội sẽ sắp xếp cho đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông tại Đại hội hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

4.10 Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

4.10.1 Nguyên tắc

- Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai.
- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Trên Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- Hình thức biểu quyết trực tiếp hoặc bỏ phiếu từ xa thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 như sau:

  + Hình thức biểu quyết trực tiếp:

  - Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; nhân sự đại hội; Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
  - Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị; Báo cáo hoạt động của Ban

Kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024; và biểu quyết thông qua nội dung các Tờ trình tại Đại hội.

+ Hình thức bỏ phiếu từ xa:

Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết: hình thức này được dùng để thông qua tất cả các vấn đề theo chương trình đại hội.

4.10.2 Cách thức biểu quyết

- **Biểu quyết trực tiếp tại đại hội:**
  - Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Mục 4.10.1.
  - Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành hoặc Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.
  - Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án "Tán thành", "Không tán thành", "Không có ý kiến" được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu "X" hoặc "✓" vào ô mình chọn. Sau khi hoàn thành tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
- **Bỏ phiếu từ xa:**
  - Cổ đông liên hệ với ban Tổ chức theo thông tin bên dưới để đăng ký biểu quyết từ xa và nhận phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
  - Sau khi nhận phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử, Cổ đông thực hiện việc biểu quyết và bầu cử theo hướng dẫn tại Quy chế này.
  - Cổ đông gửi Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử và Thư mời đã biểu quyết và bầu cử theo hướng dẫn tại Quy chế bằng hình thức thư bảo đảm về Công ty, trước giờ khai mạc đại hội.

Việc gửi bằng thư bảo đảm được thực hiện như sau: Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử và Thư mời tham dự (bản chính) được bỏ trong một phong bì dán kín ghi rõ thông tin người gửi và người nhận, với **thông tin người nhận** như sau:

PHIẾU BIỂU QUYẾT VÀ PHIẾU BẦU CỬ

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL

Người nhận: Ông Hồ Duy Khải – Người phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT.

Địa chỉ: KCN Biên Hòa 1, Đường số 9, Phường An Bình, TP. Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điện thoại: (0251) 3836148 – 3836090; Fax: (0251) 3836505

- Thông tin biểu quyết sẽ được bảo mật cho đến khi Đại hội thực hiện việc kiểm phiếu.
- Tại thời điểm bắt đầu đăng ký, kiểm tra tư cách tham dự tại Đại hội, Ban Tổ chức sẽ mở thư của Cổ đông bỏ phiếu từ xa để kiểm tra tính hợp lệ về tư cách Cổ đông. Đối với các Cổ đông đáp ứng về tư cách hợp lệ, Phiếu biểu quyết và Phiếu bầu cử của các Cổ đông bỏ phiếu từ xa sẽ được bỏ vào thùng phiếu và sẽ được kiểm tra và tổng hợp cùng với các Phiếu biểu quyết được phát tại Đại hội theo quy định tại Quy chế này.
- Trong trường hợp tại Đại hội phát sinh các nội dung biểu quyết mới hoặc điều chỉnh các nội dung hiện hữu của Chương trình nghị sự thì các Cổ đông thực hiện quyền biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu từ xa sẽ được xem như không biểu quyết nội dung đó.

4.10.3 Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

➢ **Phiếu biểu quyết hợp lệ** là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, rách, nát,… không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự và gửi về cho Ban kiểm phiếu trước thời điểm mở niêm phong thùng phiếu.

Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết (Báo cáo, Tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết.

➢ **Phiếu biểu quyết không hợp lệ:**

- Ghi thêm nội dung khác vào phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC Đại hội phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, phiếu không có chữ ký, không ghi đầy đủ họ tên của đại biểu, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ.

4.10.4 Thể lệ biểu quyết

Cứ 01 (một) cổ phần phổ thông tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày **10/03/2025**) tổng số cổ phần của Công ty là: 15.187.322 cổ phần tương đương với 15.187.322 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành.
- Lưu ý:
  - Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ

đông/ đại diện ủy quyền chiếm ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

- Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

4.10.5 Ghi nhận kết quả biểu quyết và bầu cử

- Tại Đại hội, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua Ban Kiểm phiếu.
- Ban Kiểm phiếu có nhiệm vụ thu phiếu biểu quyết và phiếu bầu cử.
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không có ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận, thống kê và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại ĐHĐCĐ.

4.11 Bầu cử HĐQT

Việc bầu cử bổ sung thành viên HĐQT phải được thực hiện theo ***Quy chế bầu cử thành viên HĐQT*** được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội.

4.12 Biên bản, Nghị Quyết họp ĐHĐCĐ

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

5. THỰC HIỆN

- Tất cả các đại biểu, người đại diện, khách mời tham dự Đại hội có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ các nội dung đã quy định tại Quy chế này, các quy định, nội quy, quy chế quản lý hiện hành của Công ty và các quy định pháp luật có liên quan.
- Người triệu tập ĐHĐCĐ có quyền:
  - Yêu cầu tất cả người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
  - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.
- Các nội dung không được quy định chi tiết tại quy chế này thì thống nhất áp dụng theo quy định tại Điều lệ Công ty, Luật doanh nghiệp 2020 và các văn bản pháp luật hiện hành của Nhà nước.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ năm 2025 biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VASTEEL

Nguyễn Xuân Sơn

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGĐ, BKS;
- Lưu: HĐQT Cty.

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: vicasasteel@vicasasteel.com

Số: 06 /BC-HĐQT-VCA

Biên Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2024; PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ SXKD NĂM 2025

Phần I
ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ SXKD NĂM 2024

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thị trường thép thế giới:

Tình hình xung đột địa chính trị nhiều khu vực trên thế giới tiếp tục căng thẳng gây ảnh hưởng đến quá trình xuất khẩu, lưu thông hàng hóa. Trong đó thị trường xuất khẩu thép cũng chịu nhiều sức ép khi giá thép Trung Quốc và Đông Nam Á tiếp tục giảm giá, tạo sức ép đối với hàng trong nước.

2. Thị trường trong nước:

Thị trường trầm lắng do nhu cầu tiêu thụ rất yếu, lượng hàng nhập khẩu từ Trung Quốc tràn vào Việt Nam tăng mạnh gây khó khăn cho thị trường trong nước. Giá thành phẩm vẫn giữ xu hướng giảm liên tục, áp lực cạnh tranh về giá vẫn đang là bài toán nan giải đối với Công ty. Các đối thủ có tiềm lực tài chính mạnh thực hiện chính sách chiếm lĩnh thị trường, đưa sản phẩm với giá rẻ, thu mua phế liệu giá cao…

II. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. CÔNG TÁC SẢN XUẤT KINH DOANH

a) Việc thực hiện kế hoạch:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đvt	Năm 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH 2024
I	**Sản xuất:**						
1	- Phôi thép	Tấn	124.953	110.000	103.498	82,83	94,09
2	- Thép cán	Tấn	94.361	98.000	81.843	86,73	83,51
II	**Tiêu thụ:**						
1	- Phôi thép	Tấn	29.795	20.000	19.183	64,38	95,92
2	- Thép cán	Tấn	93.672	98.000	82.508	88,08	84,19
III	**Doanh thu thuần**	Tỷ đồng	1.725	1.783	1.358	78,72	76,16

IV	**Lợi nhuận trước thuế**	Tỷ đồng	8,942	8,000	1,047	11,71	13,09
V	**Cổ tức**	%	-	-	-	-	-

- Sản lượng sản xuất phôi thép đạt 94,09% kế hoạch năm.

- Sản lượng sản xuất thép cán đạt 83,51% kế hoạch năm.

- Sản lượng tiêu thụ thép cán đạt 84,19% kế hoạch năm.

- Lợi nhuận trước thuế năm 2024 đạt 1,047 tỷ đồng, không đạt so với kế hoạch.

Kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận năm 2024 Công ty không đạt chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra. Tuy nhiên, trong điều kiện kinh doanh rất khó khăn do nhiều yếu tố khách quan, đạt được kết quả trên là thành quả rất đáng ghi nhận, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành Công ty đã cố gắng duy trì sản xuất, đáp ứng đầy đủ, kịp thời chủng loại sản phẩm cho thị trường, đồng thời cố gắng đảm bảo việc làm, ổn định đời sống cho Người lao động.

b. Công tác quản lý vật tư nguyên liệu

- Công ty đã chủ động đáp ứng kịp thời số lượng các loại vật tư, nguyên liệu, phụ tùng cho sản xuất và sửa chữa thiết bị trong năm. Các nguồn cung cấp dần đi vào ổn định cả về chất lượng và giá cả.

- Bố trí hợp lý mặt bằng kho bãi, tạo điều kiện thuận lợi để bảo quản tốt vật tư hàng hóa.

- Sử dụng 100% liệu nội, tăng cường sử dụng các nguyên vật liệu trong nước sản xuất được, hỗ trợ sử dụng sản phẩm của các đơn vị trong hệ thống.

- Thực hiện tốt các quy định về công tác quản lý, nhập xuất vật tư, thành phẩm.

2. CÔNG TÁC KỸ THUẬT CƠ ĐIỆN, AN TOÀN

2.1. Các chỉ tiêu hao chủ yếu:

Stt	Hạng mục	Đvt	Định mức của Công ty 2024	Thực hiện năm 2024
I	**Luyện thép**			
1	Tiêu hao phế liệu tại lò	t/t	1,14	1,138
2	Tổng tiêu hao điện năng luyện	Kwh/t	640	628,5
3	Tiêu hao than điện cực	kg/t	2,18	1,95
II	**Cán thép**			
1	Tiêu hao kim loại	t/t	1,028	1,0278
2	Tiêu hao điện năng	kwh/t	122	124,2
3	Điện năng lò nung cảm ứng	kwh/t	5	3,2
4	Tỷ lệ nạp nóng	%	95	95,10

a) Luyện thép:

- **Chi phí điện năng**

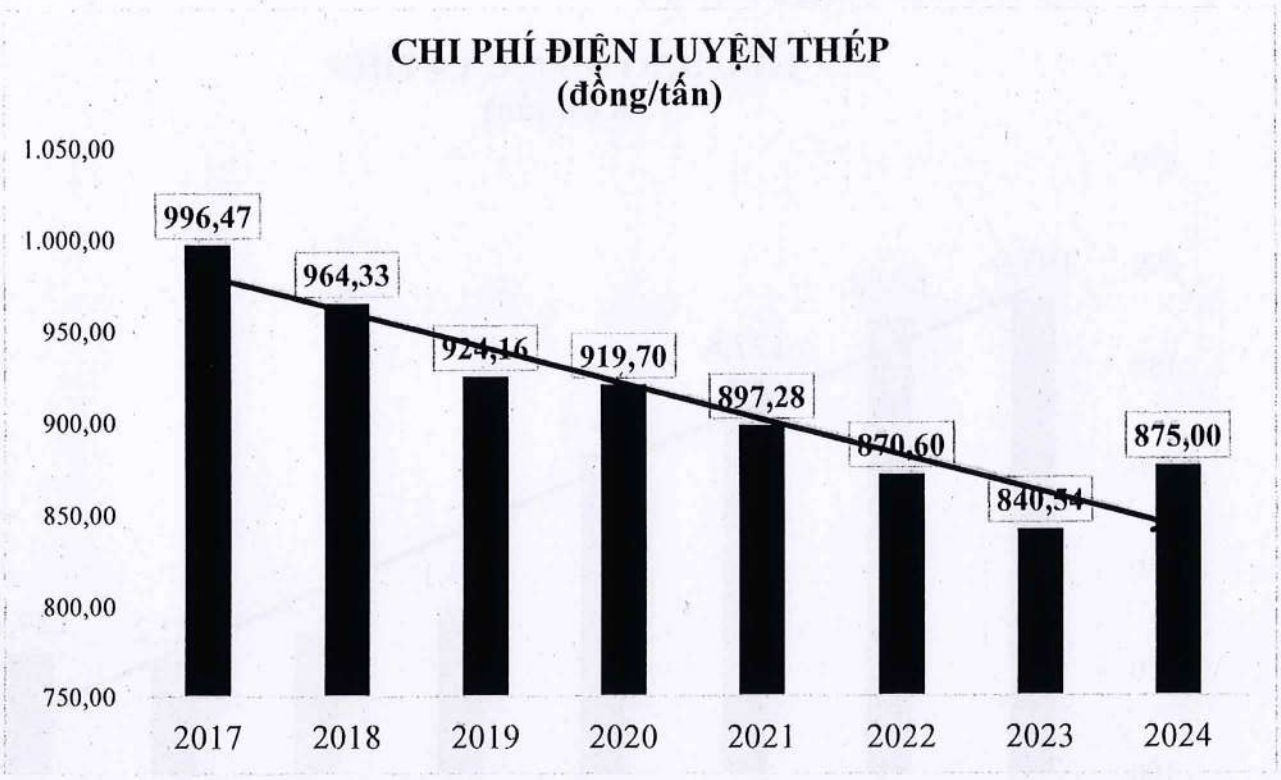

Ghi chú: Từ ngày 04/5/2023, giá điện tăng khoảng 3%. Từ ngày 09/11/2023, giá điện tăng khoảng 4,5%. Từ ngày 11/10/2024, giá điện tăng khoảng 4,8%.

- **Tiêu hao than điện cực**

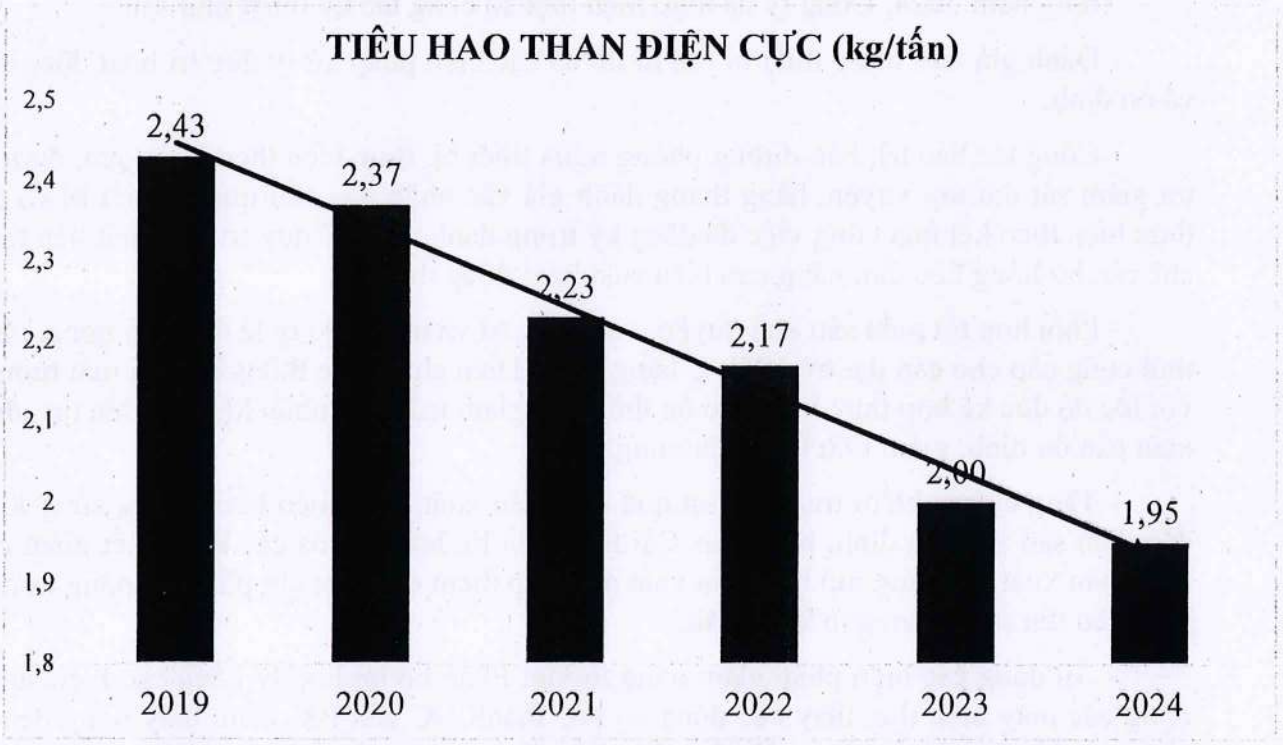

b) Cán thép

- **Tiêu hao điện năng (kwh/tấn)**

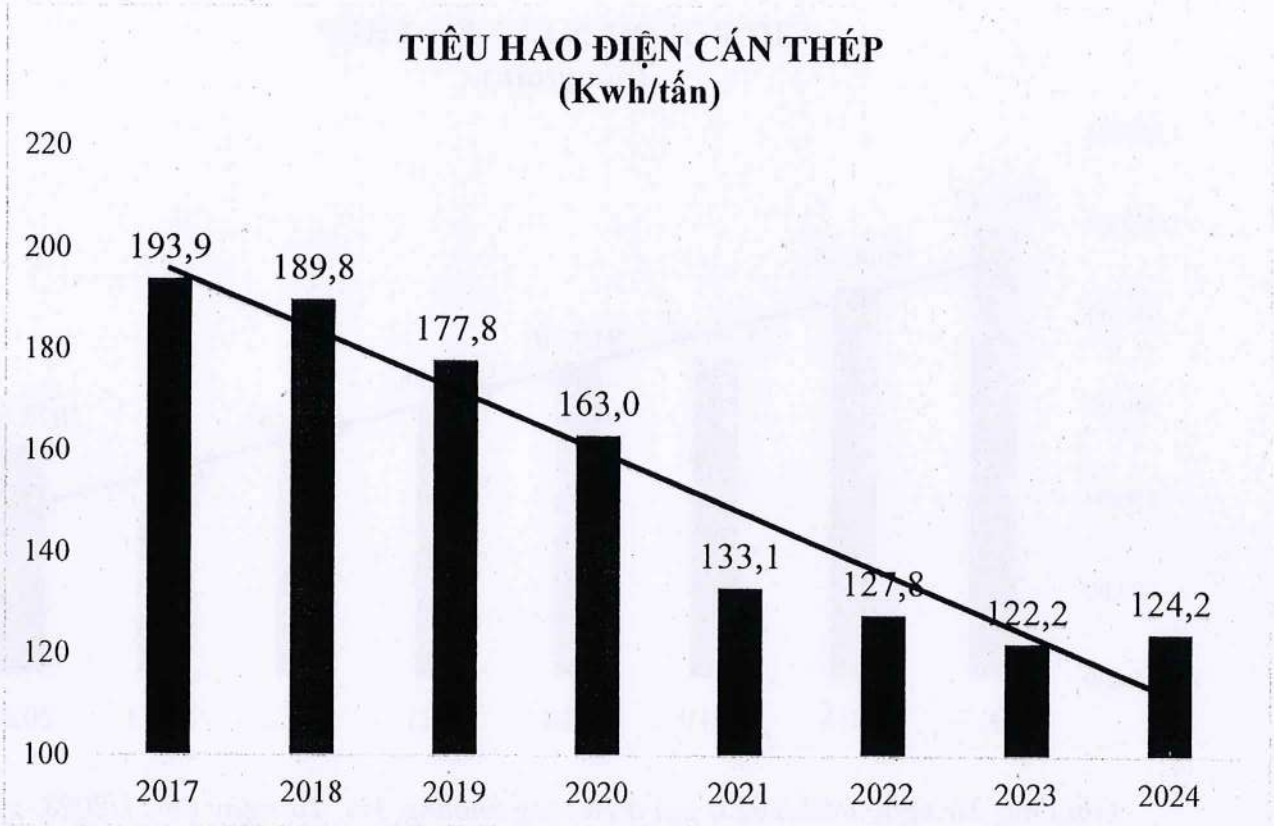

2.2. Công tác kỹ thuật

Trong năm 2024, Công ty đã thực hiện một số công tác kỹ thuật như sau:

- Đánh giá tình trạng thiết bị lớn từ đó có các biện pháp xử lý duy trì hoạt động tin cậy và ổn định.

- Công tác bảo trì, bảo dưỡng phòng ngừa thiết bị, thực hiện theo kế hoạch, được kiểm tra giám sát thường xuyên, hàng tháng đánh giá xác nhận của chủ nhiệm thiết bị và đơn vị thực hiện theo kết quả công việc đã đăng ký trong danh mục để duy trì sản xuất liên tục, hạn chế các hư hỏng kéo dài, nâng cao hiệu suất hoạt động thiết bị.

- Phối hợp tốt giữa sản xuất luyện – cán duy trì và nâng cao tỷ lệ thỏi cán nóng, nhiệt độ thỏi cung cấp cho cán đạt trên 950°C bằng cách: Điều chỉnh các thông số làm mát tương ứng với tốc độ đúc kế hợp thực hiện bảo ôn thỏi đúc, giảm mất mát nhiệt khi đúc liên tục, đưa sản xuất cán ổn định, giảm tiêu hao điện nung.

- Tăng cường kiểm tra giám sát quá trình sản xuất, phát hiện bất thường xử lý kịp thời đảm bảo sản xuất ổn định, hiệu quả. Cải tiến thiết bị, hợp lý hóa các khâu, tiết giảm chi phí trong sản xuất, áp dụng mô hình sản xuất giờ thấp điểm để giảm chi phí điện năng trong điều kiện tiêu thụ sản phẩm gặp khó khăn.

- Áp dụng các biện pháp giảm năng lượng: Phân bổ tải hợp lý nâng cao hiệu suất hoạt động các máy biến thế, thay các động cơ AC thành DC của PX. Cán, thay bóng đèn chiếu sáng cao áp bằng đèn LED… để tiết kiệm điện. Duy trì việc mua liệu giá thấp để giảm chi phí liệu trong luyện thép song song tăng tỷ trọng chế biến, tập trung tăng tỷ lệ phôi tiện trong liệu để tăng tỷ trọng đống và tăng hiệu suất thu hồi kim loại. Nạp ủ liệu trong lò EBT, giữ nhiệt thùng rót… khi ngưng sản xuất để giảm mất nhiệt và giảm PLG sấy thùng khi sản xuất lại.

2.3. Công tác đầu tư, sửa chữa lớn

- Công tác đầu tư: Không có.

- Công tác sửa chữa lớn: Trong năm 2024, Công ty thực hiện một số hạng mục sửa chữa lớn, kết quả thực hiện như sau:

TT	Hạng mục	KH SCL (chưa VAT)	Chi phí phát sinh (Chưa VAT)	Quyết toán (Chưa VAT)	Chênh lệch QT và KH
A	B	1	2	3	4 = 3 - 1
1	Sửa chữa đáy thùng nạp liệu lò EAF	100	209	209	109
2	Sửa chữa tay vươn điện cực số 2 lò EAF	100	83	83	-17
3	Sửa chữa, gia cố nhà xưởng 60 tấn khu vực ĐLT	250	Không thực hiện		
4	Sửa chữa máy cắt băm số 1	600	205	205	-395
5	Sửa chữa bêtông nền khu vực chứa phế liệu cạnh máy cắt băm số 2	450	Không thực hiện		
6	Sửa chữa máy biến thế 6MVA - 15/0.27KV Lò LF	400	Không thực hiện		
7	Sửa chữa khu vực thép thanh (đếm thép tự động)	500	Đang thực hiện		
8	Sửa chữa hộp giảm tốc K18, K19	300	265	265	-35
9	Sửa chữa máy biến thế 1.250KVA - 22/0,4KV	240	Chưa thực hiện		
10	Sửa chữa máy cắt hợp bộ 24KV-630A trạm 22KV	600	370	370	-230
11	Sửa chữa máy làm lạnh không khí 5.000m^3	950	Không thực hiện		
12	Sửa chữa máy BT nguồn 30MVA - 110/15KV	1.500	592	592	-908
13	Sửa chữa, vét hệ thống mương thoát nước	400	397	397	-3
14	Sửa chữa, chống dột nhà xưởng sản xuất	1.050	949	949	-101
15	Sửa chữa, chống dột kho vật tư, kho thành phẩm	550	525	525	-25
16	Sửa chữa nền nhà xưởng, đường nội bộ	450	447	447	-3
17	Sửa chữa hệ thống xử lý nước thải và tách nước mưa-nước thải	200	Không thực hiện		
	Tổng cộng	**8.640**	**4.042**	**4.042**	**-1.608**

2.4. Công tác an toàn vệ sinh môi trường

Triển khai sinh hoạt an toàn đầu giờ cho các ca sản xuất tại các đơn vị.

- Tổ chức tự kiểm tra công tác an toàn vệ sinh lao động tại các đơn vị có lưu bằng file hình ảnh.

- Đã tổ chức huấn luyện an toàn định kỳ cho toàn thể CBCNV.

- Đã triển khai thực hiện kế hoạch tháng công nhân, tháng an toàn lao động.

- Đã thực hiện kiểm định xong các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

- Đo đạc tiếp địa, chống sét cho tất cả các thiết bị điện, đảm bảo an toàn trước mùa mưa.

- Ban hành thêm 02 quy định an toàn, 04 thông báo nhắc nhở công tác an toàn vệ sinh lao động.

- Đã lập phương án chữa cháy cơ sở theo Nghị định số 50/2024/NĐ-CP ngày 10/5/2024 của Chính Phủ. Tổ chức huấn luyện cho Đội phòng cháy chữa cháy (PCCC) của Công ty và tham gia hội thao PCCC do công an tỉnh Đồng nai tổ chức. Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng và bổ sung các phương tiện, thiết bị PCCC nhờ vậy đảm bảo được công tác an toàn PCCC.

- Triển khai vệ sinh, bảo dưỡng hệ thống bơm chống ngập trước mùa mưa không để xảy ra tình trạng ngập úng trong công ty;

- Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng các hệ thống xử lý khí thải, hệ thống xử lý nước thải, tách nước mưa, nước thải đáp ứng được công tác môi trường.

- Triển khai quy hoạch lại mặt bằng vệ sinh công nghiệp.

- Thực hiện quan trắc môi trường định kỳ 1 lần/quý; lập báo cáo GSMT và báo cáo tình hình tái sử dụng nước thải theo quy định.

- Đã triển khai xong việc kiểm kê khí thải nhà kính.

- Đang triển khai thủ tục xin cấp giấy phép môi trường theo quy định mới cho Công ty.

- Đã có 01 người bị tai nạn lao động ở PX. Luyện, đã điều trị ổn định và đã trở lại làm việc.

3. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

- Lập các báo cáo tài chính định kỳ, báo cáo quản trị nội bộ theo yêu cầu của Tổng Công ty và các cơ quan chức năng khác.

- Lập báo cáo phân tích các loại chi phí như tài chính, quản lý, bán hàng… so sánh và làm nổi bật chi phí thuộc các phòng ban, phân xưởng để các đơn vị/phòng ban trong Công ty biết và đề ra các giải pháp quản lý.

- Giãn, hoãn thanh toán, tối ưu hóa nguồn vốn để kiểm soát chi phí tài chính tốt hơn.

- Kiểm soát tính hợp lý, hợp lệ của các hóa đơn và nghiêm cấm các đơn vị mua hóa đơn dưới bất cứ hình thức nào.

4. QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG

Thực hiện tốt việc kiểm soát chất lượng sản phẩm. Không có khiếu nại của khách hàng về chất lượng sản phẩm của Công ty.

- Tỷ lệ thỏi chính phẩm: 99,89%.

- Tỷ lệ thép cán chính phẩm: 99,82%.

5. CÔNG TÁC TỔ CHỨC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG, ĐÀO TẠO

5.1. Công tác tổ chức lao động, tiền lương:

- Số lao động đến ngày 31/12/2024: 290 người. Lao động bình quân trong năm: 302 người/tháng.

+ Số lao động giảm so với đầu năm là: 24 lao động. Nghỉ hưu: 03 người, chuyển công tác: 02 người, nghỉ việc: 19 người.

+ Số lao động được tuyển dụng trong năm: 04 người.

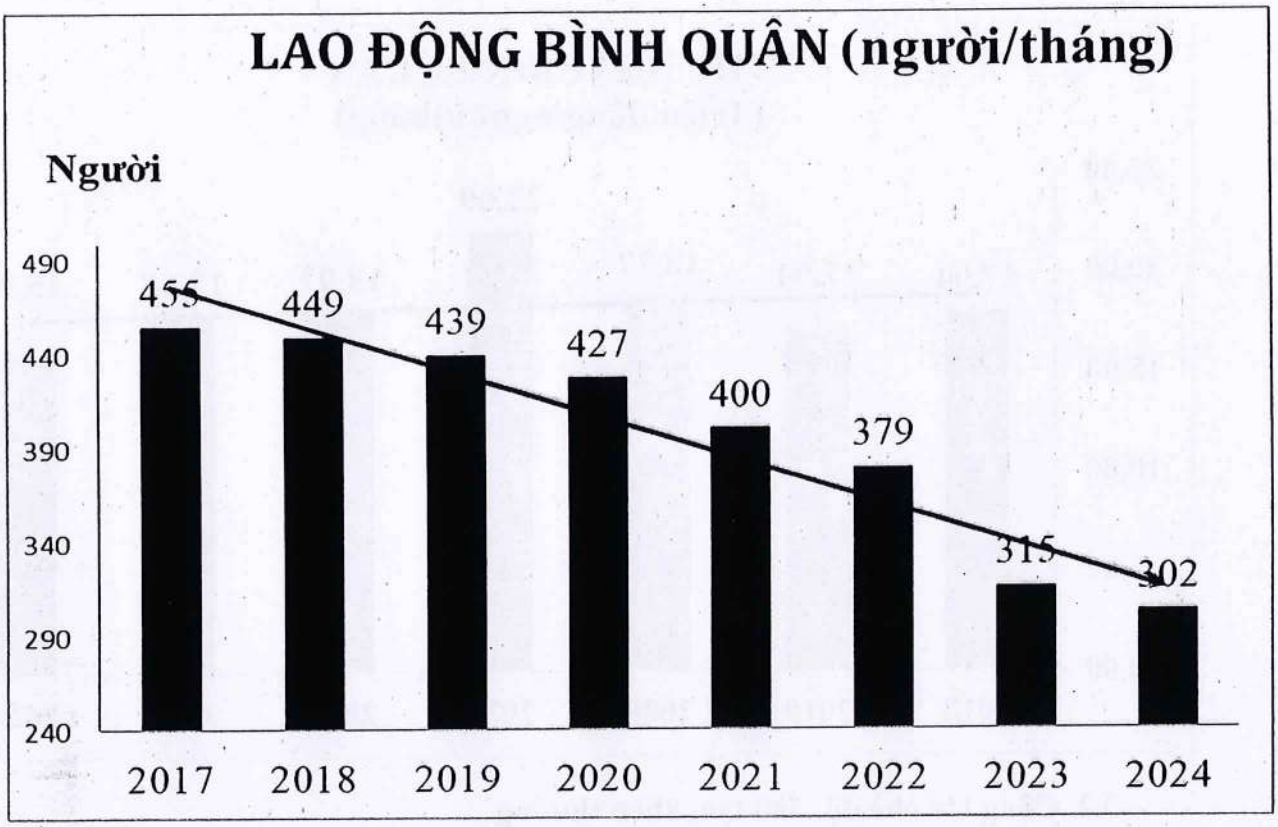

- Thực hiện công tác bổ nhiệm 02 cán bộ giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc, 01 cán bộ giữ chức Kế toán trưởng, bổ nhiệm 01 đồng chí giữ chức vụ Quyền Trưởng Phòng KH-VT-KD, bổ nhiệm giữ 01 cán bộ giữ chức Phó Quản đốc PX. Luyện, 01 cán bộ giữ chức Phó Phòng TCHC, 01 cán bộ giữ chức Phó Phòng KT-CĐ-AT, 01 cán bộ giữ chức Phó Phòng TCKT, điều động luân chuyển 11 CBCNV.

- Thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch cán bộ giai đoạn 2021-2026 và 2026-2031.

- Xây dựng định mức lao động và đơn giá tiền lương, xây dựng kế hoạch tiền lương cho năm 2024.

- Rà soát lại và ban hành Nội quy lao động, Thỏa ước lao động tập thể.

- Rà soát các quy định về quản lý chi phí hành chính văn phòng.

- Tổ chức lại bộ máy theo hướng tinh gọn, sử dụng lao động của của Công ty để thay thế các lao động dịch vụ thuê ngoài nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí cho Công ty.

- Đảm bảo ổn định thu nhập cho Người lao động trong điều kiện sản lượng sản xuất bị sụt giảm. Mức thu nhập bình quân của CBCNV năm 2024 là: 15,93 triệu đồng/người/tháng.

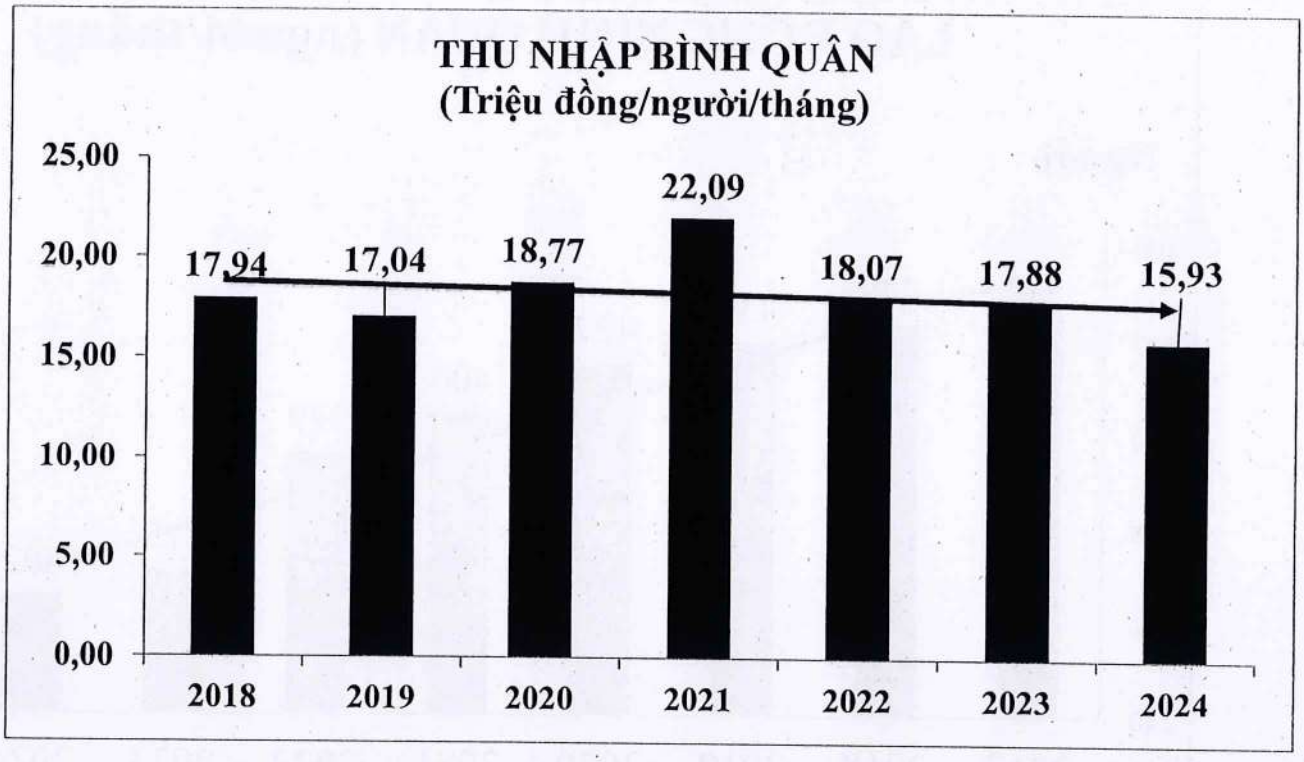

5.2. Công tác chế độ, đào tạo, khen thưởng

a) Công tác chế độ

- Thực hiện chế độ nghỉ mát cho CBCNV: 4.000.000 đồng/người, chế độ đồng phục cho Người lao động: 3.000.000 đồng/người. Tặng quà cho CBCNV nhân ngày sinh nhật, Tết trung thu, tặng quà cho Chị Em phụ nữ ngày 8/3, con thương binh nhân kỷ niệm ngày thương binh liệt sỹ 27/7...

- Mua bảo hiểm sức khỏe của Bảo Việt cho CBCNV Công ty.

b) Công tác đào tạo:

- Tiếp tục triển khai áp dụng sơ đồ mạng nhện trong đào tạo đối với công nhân. Trong năm đã tổ chức lập kế hoạch đào tạo theo sơ đồ mạng nhện cho công nhân của các phân xưởng. Trong năm 2024, đã tổ chức đào tạo 190 công nhân theo sơ đồ mạng nhện để nâng cao trình độ tay nghề cho công nhân.

- Tổ chức lớp đào tạo "Tổ chức hệ thống sản xuất theo mô hình LEAN".

c) Công tác thi đua khen thưởng:

Trong năm 2024, Công ty khen thưởng nhiều cá nhân và tập thể lao động xuất sắc như sau:

- Bằng lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam: 01 người.

- Xét công nhận danh hiệu và khen thưởng cho 215 lao động tiên tiến, 55 chiến sỹ thi đua của Công ty.

- Giấy khen Tổng Công ty: 01 người.

5.3. Công tác hành chính

- Lập kế hoạch và triển khai công tác phòng chống lãng phí đối với các chi phí có liên quan đến Phòng TCHC như: Rà soát các chi phí như tiếp khách, sử dụng xe công tác, bảo trì xe, văn phòng phẩm, sử dụng điện nước sinh hoạt…

- Công tác y tế: Thực hiện tốt công tác quản lý hồ sơ sức khỏe, quản lý thuốc và các vật tư y tế theo đúng quy định. Theo dõi tình hình sức khỏe của CBCNV và góp ý, tư vấn cho Công ty để bố trí công việc phù hợp với tình hình sức khỏe của CBCNV.

5.4. Công tác quản lý đất đai

Tổng diện tích đất của Công ty thuê của Khu công nghiệp Biên Hòa 1 là: 19,7 ha, được sử dụng như sau:

- Sử dụng làm nhà xưởng, kho, văn phòng, hạ tầng, đường đi, cây xanh: 13,2 ha.

- Ngoài ra Công ty có 185 m^2 đất được giao tại Phường Long Bình Tân, Biên Hòa được sử dụng để làm nhà ở tập thể cho CBCNV Công ty.

- Trong năm, Công ty đã tiếp tục rà soát quản lý việc cho thuê kho bãi, nhà xưởng thông qua việc ký hợp đồng đối với 8 đơn vị, đảm bảo việc sử dụng kho bãi, nhà xưởng đúng các quy định của Công ty và pháp luật có liên quan.

6. CÔNG TÁC KHÁC

6.1. Công tác ISO:

- Rà soát, cập nhật và xây dựng các quy trình, quy định, hướng dẫn công việc để tạo điều kiện thuận lợi cho thao tác vận hành cho người lao động. Đã ban hành 03 quy định và 04 hướng dẫn công việc.

- Kiểm tra thực hiện quy trình, quy định, hướng dẫn công việc của các đơn vị.

6.2. Công tác IT:

Đã rà soát lại công tác áp dụng công nghệ thông tin của các bộ phận, đơn vị trong Công ty. Thực hiện kế hoạch chuyển đổi như triển khai ISO điện tử, áp dụng công nghệ để tăng cường kiểm soát hàng hóa, công tác bảo vệ an ninh...

6.3. PHONG TRÀO KAIZEN

Phong trào Kaizen phát triển mạnh mẽ cả chiều rộng lẫn chiều sâu, trong tất cả các lĩnh vực từ khu vực trực tiếp sản xuất đến khu phòng ban gián tiếp, với sự tham gia của đông đảo CBCNV từ Lãnh đạo Công ty đến công nhân. Kết quả năm 2024 có 152 Sáng kiến – Kaizen của 100 tác giả được công nhận với số tiền làm lợi là: 8,409 tỷ đồng.

IV. KẾT LUẬN:

Kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận năm 2024 Công ty không đạt chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra. Tuy nhiên trong bối cảnh kinh tế toàn cầu và trong nước suy thoái do nhiều yếu tố khách quan, Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty đã cố gắng đạt được lợi nhuận tương đối, duy trì sản xuất, đáp ứng đầy đủ, kịp thời chủng loại sản phẩm cho thị trường và đảm bảo việc làm, thu nhập cho Người lao động. Tập thể Ban lãnh đạo và CBCNV Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL quyết tâm cùng đoàn cùng đoàn kết vượt qua khó khăn, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất – tiêu thụ và lợi nhuận năm 2025.

PHẦN II
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỊ TRƯỜNG NĂM 2025.

1. Tình hình thế giới

Tình hình thế giới trong năm 2025 được dự báo có nhiều biến động rất khó lường, trong đó có nhiều cơ hội đan xen với những thách thức. Kinh tế thế giới vẫn chịu tác động bởi các cuộc xung đột địa chính trị, chiến tranh thương mại có thể diễn ra sâu rộng hơn. Bên cạnh đó, thiên tai và biến đổi khí hậu có thể gây thiệt hại nặng nề cho nhiều quốc gia, trong đó có Việt Nam.

2. Tình hình trong nước

Mặc dù vẫn còn rất nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ thép trong nước chưa phục hồi như giai đoạn trước nhưng có thể được cải thiện do các nguyên nhân sau: Tình hình chính trị được giữ ổn định, nhiều dự án trọng điểm bắt đầu được triển khai, Chính phủ đang nỗ lực tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, môi trường pháp lý, các giải pháp giúp thị trường bất động sản phục hồi bắt đầu phát huy tác dụng…

II. KẾ HOẠCH NĂM 2025

- Căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 và năng lực thiết bị sản xuất của Công ty hiện nay;

- Căn cứ vào tình hình thị trường những tháng cuối năm: Nhu cầu tuy có cải thiện nhưng nhìn chung vẫn còn rất chậm.

- Căn cứ vào tình hình ngành thép trong nước: Cung đã vượt cầu, sự gia tăng sản lượng của các thương hiệu như Hòa Phát; VAS; TUNGHO… đòi hỏi họ phải chiếm lĩnh thị trường, tăng thị phần, bên cạnh đó nguồn thép nhập khẩu giá rẻ từ các nước như Trung Quốc, Indonesia... tiếp tục tràn vào Việt Nam. Do đó thị trường trong năm 2025 sẽ cạnh tranh rất gay gắt về thị phần, trong đó chủ yếu là cạnh tranh về giá bán.

- Căn cứ vào phân tích dự báo tình hình kinh tế thị trường thế giới và trong nước năm 2025, VICASA xây dựng kế hoạch năm 2025 như sau:

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025
- SX Luyện thép	Tấn	150.000
- SX Cán thép	Tấn	105.000
- Tiêu thụ thép cán	Tấn	105.000
- Tiêu thụ phôi	Tấn	40.000
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,000

III. GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM ĐỂ HOÀN THÀNH KẾ HOẠCH NĂM 2025

Để đạt được những mục tiêu kế hoạch đề ra cho năm 2025, Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL sẽ triển khai những biện pháp cụ thể như sau:

1. Công tác tổ chức, quản lý sản xuất:

- Các đơn vị tiếp tục rà soát và lập kế hoạch chống lãng phí và tổ chức triển khai, có tổng kết báo cáo hàng tháng để kiểm soát chặt chẽ hơn giúp giảm chi phí cho Công ty.

- Tập trung tổ chức sản xuất vào giờ thấp điểm để tiết kiệm tối đa chi phí điện.

- Tổ chức sản xuất, giám sát quy trình công nghệ nhằm duy trì và giảm các chỉ tiêu tiêu hao như phế liệu, điện năng, than điện cực, hợp kim và các nguyên nhiên vật liệu khác.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát hàng ngày công tác kiểm tra hoạt động của tất cả các thiết bị thuộc phạm vi các phân xưởng quản lý, để có giải pháp kịp thời, không để sự cố hư hỏng thiết bị đột xuất ảnh hưởng đến sản xuất (khi sản xuất thiết bị phải hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu công nghệ).

2. Công tác kế hoạch – vật tư – kinh doanh

- Tiếp tục bám sát các diễn biến của thị trường, phân tích các nguy cơ rủi ro để lập kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp đảm bảo kinh doanh có hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Ban KHTT Tổng Công ty, Khối Thép /V/ trong công tác dự báo tình hình diễn biến thị trường để chuẩn bị tồn kho nguyên vật liệu, thành phẩm hợp lý đảm bảo nhu cầu sản xuất, bán hàng.

- Tìm giải pháp để chủ động nguồn cung phế liệu để đảm bảo đủ nguyên liệu cho sản xuất.

- Kế hoạch điều độ sản xuất bán hàng: Bám sát tình hình thị trường để xây dựng kế hoạch sản xuất tiêu thụ hợp lý theo từng tháng, quý để tăng tối đa hiệu quả, đạt kế hoạch sản xuất kinh doanh Tổng Công ty giao.

- Vật tư phụ tùng: Kiểm soát chặt chẽ chất lượng, giá cả vật tư đầu vào, áp dụng công nghệ để quản lý kho khoa học và hợp lý hơn để giảm chi phí cho Công ty.

3. Công tác kỹ thuật cơ điện, an toàn, đầu tư

3.1. Công tác kỹ thuật cơ điện

- Tăng cường triển khai công tác bảo trì thiết bị, đặc biệt là các thiết bị chính để đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định, đáp ứng tốt yêu cầu sản xuất.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào Kaizen, đặc biệt các Kaizen giúp giảm chi phí và an toàn hơn cho sản xuất.

- Tăng cường công tác quản lý chất lượng đảm bảo uy tín với khách hàng.

3.2. Công tác an toàn vệ sinh lao động

- Rà soát chấn chỉnh lại công tác an toàn lao động, khắc phục kịp thời các nguy cơ để hạn chế tối đa tai nạn lao động: Tiếp tục thực hiện đọc quy trình kết hợp với triển khai công việc, phân tích rủi ro, phân công Ban Lãnh đạo hoặc Ban Quản đốc sinh hoạt an toàn đầu giờ cùng với các ca tổ trước khi vào làm việc.

- Lập kế hoạch và triển khai công tác huấn luyện an toàn định kỳ; công tác kiểm định các thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn.

- Xây dựng phương án PCCC và triển khai thực hiện các quy định về An toàn phòng cháy chữa cháy; triển khai làm tốt công tác phòng chống bão lụt.

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác, vận hành, bảo trì bảo dưỡng các hệ thống xử lý môi trường; công tác quản lý môi trường. Triển khai thủ tục xin cấp giấy phép môi trường theo quy định mới của luật Bảo vệ môi trường.

3.3. Công tác đầu tư

Tập trung các hạng mục sửa chữa lớn để đảm bảo thiết bị hoạt động ổn định.

4. Công tác tài chính kế toán

- Cân đối và chủ động nguồn vốn: Làm việc với các ngân hàng duy trì hạn mức tín dụng năm 2025, linh hoạt và kéo dài hạn mức giải ngân. Rà soát chính sách bán/mua hàng trả chậm với khách hàng và nhà cung cấp, tăng vốn chiếm dụng và/hoặc tối ưu chi phí vốn.

- Kiểm soát dòng tiền chủ động:

+ Xây dựng báo cáo dự đoán nguồn vốn lưu động, điều chỉnh theo tháng/quý.

+ Xây dựng báo cáo kế hoạch thu chi và dòng tiền theo ngày-tuần-tháng, phục vụ quyết định tài chính ngắn hạn.

- Phối hợp các phòng ban khai thác số liệu và xây dựng báo cáo để hỗ trợ các quyết định kinh doanh: Thu thập và chuẩn hóa số liệu để có thể so sánh được, phân tích được theo từng yếu tố một cách nhanh chóng nhằm đề xuất giải pháp giảm chi phí sản xuất kinh doanh. Đặc biệt các yếu tố chi phí, các chỉ số công nợ và tình hình hàng hóa tồn kho nhằm tiết giảm chi phí tài chính và rủi ro trượt giá hàng tồn.

5. Công tác tổ chức lao động

- Nghiên cứu tổ chức lại phòng ban, phân xưởng theo hướng gọn nhẹ hơn. Tiếp tục tổ chức sắp xếp lại bộ máy theo hướng tinh gọn, tận dụng tối đa lực lượng lao động hiện tại, có thể bố trí kiêm nhiệm ở một số vị trí để nâng cao năng suất lao động, tiết kiệm chi phí cho Công ty.

- Tiếp tục áp dụng sơ đồ mạng nhện để nâng cao kỹ năng tay nghề cho công nhân trực tiếp sản xuất. Bên cạnh đó Công ty sẽ tập trung đào tạo nâng cao kỹ năng quản lý cho các cán bộ của các phòng ban, đặc biệt là các cán bộ trẻ để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty trong tương lai.

- Cải thiện thu nhập và phúc lợi cho người lao động để giúp Người lao động yên tâm gắn bó với Công ty.

- Rà soát lại các quy định liên quan đến các chế độ tiền lương, khen thưởng, phúc lợi của Người lao động cho phù hợp với các quy định của pháp luật và các điều kiện hiện tại của Công ty.

6. Công tác khác

- Tiếp tục rà soát xây dựng hoàn chỉnh quy chế thưởng phạt về tiết kiệm nguyên vật tư, năng lượng trong sản xuất; thưởng phạt đối với việc thực hiện an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh công nghiệp để góp phần tăng năng suất lao động và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Tiếp tục đẩy mạnh phong trào Kaizen, phân tích rủi ro tai nạn tìm ẩn, soạn hướng dẫn công việc.

- Tập trung thực hiện tốt công tác bảo vệ, đảm bảo an toàn tài sản của Công ty.

- Tích cực triển khai kế hoạch chuyển đổi số của Công ty./.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Ban TGĐ;
- Lưu: VT, HĐQT.

TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N: 3600961762 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: vicasasteel@vicasasteel.com

Số: 04 /BC-HĐQT-VCA

Biên Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, Hội đồng Quản trị công ty xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2024 như sau:

I. VỀ NHÂN SỰ

Theo kết quả biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 được tổ chức vào ngày 05/4/2024, Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 18/10/2024, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL nhiệm kỳ 2024 – 2028 gồm có 05 thành viên như sau:

1. Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch HĐQT
2. Ngô Tiến Thọ	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc
3. Nguyễn Văn Thoan	Thành viên HĐQT
4. Hoàng Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT
5. Nguyễn Bảo Giang	Thành viên HĐQT

Trong năm Hội đồng quản trị có sự thay đổi nhân sự như sau:

- Ngày 05/04/2024, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã biểu quyết thông qua: Miễn nhiệm Ông Nguyễn Đông Vững – Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028; bổ nhiệm Ông Hoàng Ngọc Chiến giữ chức vụ Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

- Ngày 18/10/2024, Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 đã biểu quyết thông qua: Miễn nhiệm Ông Huỳnh Công Du – Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028; bổ nhiệm Ông Ngô Tiến Thọ giữ chức vụ Thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

II. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024

1. Hoạt động của Hội đồng Quản trị năm 2024:

- Hội đồng Quản trị họp hàng quý trong năm. Tất cả các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều có sự tham dự của Ban Kiểm soát với tư cách là quan sát viên.

- Báo cáo ghi nhận sự tham gia của các thành viên Hội đồng Quản trị tại các cuộc họp HĐQT cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2024 như sau:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cuộc họp	Số lần tham dự
1	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch HĐQT	5	5/5
2	Huỳnh Công Du	Thành viên HĐQT	5	5/5

		(miễn nhiệm ngày 18/10/2024)		
3	Ngô Tiến Thọ	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 18/10/2024)	-	-
4	Nguyễn Đông Vững	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 05/04/2024)	2	2/2
5	Hoàng Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 05/04/2024	3	3/3
6	Nguyễn Văn Thoan	Thành viên HĐQT	5	5/5
7	Nguyễn Bảo Giang	Thành viên HĐQT	5	5/5

Qua các cuộc họp trên, Hội đồng Quản trị đã ra các Nghị quyết trong năm như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/NQ-HĐQT-VCA	27/01/2024	Nghị quyết HĐQT về Kế hoạch SXKD Quý I/2024.	100%
2	02/NQ-HĐQT-VCA	02/02/2024	Nghị quyết về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 và ngày ĐKCC.	100%
3	04/NQ-HĐQT-VCA	16/04/2024	Nghị quyết Họp HĐQT quý I/2024 của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.	100%
4	05/NQ-HĐQT-VCA	03/6/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc bổ nhiệm 02 Phó TGĐ và 01 Kế toán trưởng của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.	100%
5	06/NQ-HĐQT-VCA	16/7/2024	Nghị quyết Họp HĐQT quý II/2024 của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.	100%
6	07/NQ-HĐQT-VCA	09/8/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc miễn nhiệm Tổng Giám đốc và bổ nhiệm Tổng Giám đốc.	100%
7	08/NQ-HĐQT-VCA	27/8/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường và ngày đăng ký cuối cùng.	100%
8	09/NQ-HĐQT-VCA	25/9/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thông qua Dự thảo Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.	100%
9	10/NQ-HĐQT-VCA	18/10/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc miễn nhiệm Kế toán trưởng.	100%
10	12/NQ-HĐQT-VCA	17/10/2024	Nghị quyết họp HĐQT quý III/2024 của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.	100%
11	13/NQ-HĐQT-VCA	25/12/2024	Về việc thông qua chủ trương hợp đồng/giao dịch giữa Công ty	100%

			với người có liên quan của Tổng Công ty Thép Việt Nam-CTCP trong năm 2025	

- Hoạt động của thành viên Hội đồng Quản trị Công ty:

+ Hội đồng Quản trị có 04 thành viên không trực tiếp điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của Công ty. Không có một số hoặc một nhóm thiểu số thành viên nào có ảnh hưởng chi phối các quyết định của Hội đồng Quản trị Công ty. Danh sách như sau:

- Ông Nguyễn Xuân Sơn Chủ tịch HĐQT
- Ông Nguyễn Văn Thoan Thành viên HĐQT
- Ông Hoàng Ngọc Chiến Thành viên HĐQT
- Ông Nguyễn Bảo Giang Thành viên HĐQT

+ Hội đồng Quản trị có 01 thành viên điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Ông Ngô Tiến Thọ Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc

2. Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2024

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 đã thông qua Nghị quyết, trong đó có phương hướng sản xuất kinh doanh và giao cho Hội đồng Quản trị tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. HĐQT đã xác định chiến lược, mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh và giao cho Tổng Giám đốc điều hành, triển khai thực hiện theo Nghị quyết Hội đồng Quản trị từng quý.

Trong năm, HĐQT thực hiện tốt chức năng giám sát, để đảm bảo công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc theo đúng mục tiêu, định hướng và kế hoạch đã đề ra. Năm 2024, thị trường thế giới có nhiều diễn biến phức tạp và thị trường trong nước gặp nhiều khó khăn, do vậy kết quả sản xuất, tiêu thụ và lợi nhuận năm 2024 Công ty không đạt chỉ tiêu Nghị quyết ĐHĐCĐ đã đề ra. Tuy nhiên, trong điều kiện khó khăn chung của thị trường, HĐQT Công ty đã nỗ lực và chủ động đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp để duy trì sản xuất, đáp ứng đầy đủ, kịp thời chủng loại sản phẩm cho thị trường và đảm bảo việc làm, thu nhập cho Người lao động.

- Vốn điều lệ của Công ty: 151,873 tỷ đồng (Thời điểm 31/12/2024).
- Lợi nhuận sau thuế năm 2024 của Công ty đạt 1,047 tỷ đồng.
- Một số chỉ tiêu và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024 cụ thể như sau:

Stt	Tên chỉ tiêu	Đvt	Năm 2023	Kế hoạch 2024	Thực hiện năm 2024	Tỷ lệ % so với năm trước	Tỷ lệ % so với KH 2024
I	**Sản xuất:**						
1	- Phôi thép	Tấn	124.953	110.000	103.498	82,83	94,09
2	- Thép cán	Tấn	94.361	98.000	81.843	86,73	83,51
II	**Tiêu thụ:**						
1	- Phôi thép	Tấn	29.795	20.000	19.183	64,38	95,92
2	- Thép cán	Tấn	93.672	98.000	82.508	88,08	84,19

III	**Doanh thu thuần**	Tỷ đồng	1.725	1.783	1.358	78,72	76,16
IV	**Lợi nhuận trước thuế**	Tỷ đồng	8,942	8,000	1,047	11,71	13,09
V	**Cổ tức**	%	-	-	-	-	-

3. Công tác đầu tư, sửa chữa lớn

- Công tác đầu tư: Không có.
- Công tác sửa chữa lớn: Trong năm 2024, Công ty thực hiện một số hạng mục như sau:

TT	Hạng mục	KH SCL (chưa VAT)	Chi phí phát sinh (Chưa VAT)	Quyết toán (Chưa VAT)	Chênh lệch QT và KH
A	B	1	2	3	4 = (3-1)
1	Sửa chữa đáy thùng nạp liệu lò EAF	100	209	209	109
2	Sửa chữa tay vươn điện cực số 2 lò EAF	100	83	83	-17
3	Sửa chữa, gia cố nhà xưởng 60 tấn khu vực ĐLT	250	Không thực hiện		
4	Sửa chữa máy cắt băm số 1	600	205	205	-395
5	Sửa chữa bêtông nền khu vực chứa phế liệu cạnh máy cắt băm số 2	450	Không thực hiện		
6	Sửa chữa máy biến thế 6MVA - 15/0.27KV Lò LF	400	Không thực hiện		
7	Sửa chữa khu vực thép thanh (đếm thép tự động)	500	Đang thực hiện		
8	Sửa chữa hộp giảm tốc K18, K19	300	265	265	-35
9	Sửa chữa máy biến thế 1.250KVA - 22/0,4KV	240	Chưa thực hiện		
10	Sửa chữa máy cắt hợp bộ 24KV-630A trạm 22KV	600	370	370	-230
11	Sửa chữa máy làm lạnh không khí 5.000m^3	950	Không thực hiện		
12	Sửa chữa máy BT nguồn 30MVA - 110/15KV	1.500	592	592	-908
13	Sửa chữa, vét hệ thống mương thoát nước	400	397	397	-3
14	Sửa chữa, chống dột nhà xưởng sản xuất	1.050	949	949	-101
15	Sửa chữa, chống dột kho vật tư, kho thành phẩm	550	525	525	-25
16	Sửa chữa nền nhà xưởng, đường nội bộ	450	447	447	-3
17	Sửa chữa hệ thống xử lý nước thải và tách nước mưa-nước thải	200	Không thực hiện		
	Tổng cộng	**8.640**	**4.042**	**4.042**	**-1.608**

4. Về thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2024:

Stt	Họ và tên	Chức danh	Thu nhập 2024	Thù lao, thưởng 2024	Tổng cộng (VND)
1	Nguyễn Xuân Sơn	Chủ tịch HĐQT	575.168.000	-	575.168.000
2	Huỳnh Công Du	- Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 09/08/2024); - Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 18/10/2024).	561.355.000	-	561.355.000
3	Ngô Tiến Thọ	- Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 09/08/2024); - Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 18/10/2024).	168.245.000	-	168.245.000
4	Nguyễn Đông Vững	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm ngày 05/04/2024)	200.055.500	-	200.055.500
5	Hoàng Ngọc Chiến	Thành viên HĐQT (bổ nhiệm ngày 05/04/2024)		24.000.000	24.000.000
6	Nguyễn Văn Thoan	Thành viên HĐQT		60.000.000	60.000.000
7	Nguyễn Bảo Giang	Thành viên HĐQT		60.000.000	60.000.000
8	Vương Thanh Đường	Phó Tổng Giám đốc	487.848.000	-	487.848.000
9	Hoàng Đức Hoa	Phó Tổng Giám đốc (miễn nhiệm ngày 15/04/2024)	206.605.500	-	206.605.500
10	Nguyễn Quyết Chiến	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 03/06/2024)	416.782.000	-	416.782.000
11	Vũ Hồng Khanh	Phó Tổng Giám đốc (bổ nhiệm ngày 03/06/2024)	429.893.500	-	429.893.500
12	Trương Thị Kim Anh	Kế toán trưởng (miễn nhiệm ngày 20/10/2024)	445.408.259	-	445.408.259
	Tổng cộng		**3.491.360.759**	**144.000.000**	**3.635.360.759**

Các thành viên khác của HĐQT trong năm 2024 đều làm việc trực tiếp tại Công ty, được Công ty trả lương tháng nên không hưởng thù lao.

Mức thù lao trên đây được thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, HĐQT kính báo cáo để Quý cổ đông nắm rõ.

5. Về công tác giám sát đối với hoạt động của Tổng giám đốc và Ban điều hành:

- Năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban điều hành để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vận hành theo mục tiêu và kỳ vọng của cổ đông. Hội đồng Quản trị luôn có những chỉ đạo kịp thời trước những biến động của thị trường.

- Năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã theo sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ thường niên năm 2024 đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng Quản trị theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật doanh nghiệp.

6. Công tác quản trị và niêm yết cổ phiếu tại HOSE:

- Từ ngày 10/03/2021 cổ phiếu của Công ty (mã VCA) đã được niêm yết chính thức tại sàn Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, Công ty đã thực hiện minh bạch thông tin và quản trị cũng như nâng cao giá trị doanh nghiệp và khả năng huy động vốn cho các dự án trong thời gian tới.

- Lập các báo cáo định kỳ và báo cáo quản trị nội bộ theo yêu cầu của các cơ quan chức năng: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM; Tổng Công ty Lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam.

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024.

III. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

Trong năm 2024 Công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan của Công ty như sau:

TT	Nội dung / Các bên liên quan	**Giá trị (triệu đồng)**
I	**Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**	1.016.972
1	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL	36.583
2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	725.335
3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL	119.979
4	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	89
5	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	216
6	Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung	50.437
7	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	84.327
8	Công ty Tôn Phương Nam	5
II	**Các khoản giảm trừ doanh thu**	4.161
	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	4.161
III	**Mua hàng hóa, vật tư**	4.656
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	996
2	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	3.200
3	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	88
4	Công ty Liên doanh Nippovina	359
5	Công ty Cổ phần Giao nhận ngoại thương Việt Nam	13
IV	**Doanh thu hoạt động tài chính**	18
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	7
2	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	11
V	**Chi phí tài chính**	10
	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	10
VI	**Chi phí bán hàng**	5.175
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	4.051

2	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	31
3	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – VNSTEEL	221
4	Công ty Cổ phần Giao nhận ngoại thương Việt Nam	873

Báo cáo về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

TT	Nội dung / Các bên có liên quan	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	84.327	Người có liên quan của Ông Ngô Tiến Thọ - thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

Báo cáo về giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch.

TT	Nội dung / Các bên có liên quan	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	84.327	Ngô Tiến Thọ - thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty, đồng thời là thành viên Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Thép VINAKYOEI

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2025

1. Kế hoạch các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty như sau:

Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch năm 2025
- SX Luyện thép	Tấn	150.000
- SX Cán thép	Tấn	105.000
- Tiêu thụ thép cán	Tấn	105.000
- Tiêu thụ phôi	Tấn	40.000
- Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,000

- Dự báo năm 2025 thị trường tiêu thụ thép vẫn còn gặp nhiều khó khăn do các nguyên nhân sau:

+ Kinh tế thế giới vẫn còn đang trong tình trạng suy thoái.

+ Sự căng thẳng chính trị xảy ra ở nhiều nơi trên thế giới, trong đó cuộc xung đột giữa Nga – Ukraina vẫn chưa kết thúc, tình hình bất ổn về chính trị ở khu vực Trung Đông...

+ Chiến tranh thương mại giữa các nước lớn trên thế giới ngày càng sâu rộng hơn.

Để hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2025 nêu trên, Hội đồng quản trị và Ban điều hành thận trọng, linh hoạt trong sản xuất để duy trì số lượng tồn kho thành phẩm và nguyên liệu phù hợp nhất. Duy trì sản xuất, đảm bảo ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động và phấn đấu sản xuất kinh doanh có hiệu quả, mang lại lợi ích cho nhà đầu tư.

2. Về Công tác đầu tư di dời Công ty theo chủ trương của Tỉnh Đồng Nai:

Theo Quyết định số 324/QĐ-UBND ngày 05/02/2024 của UBND Tỉnh Đồng Nai về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi công năng KCN Biên Hòa I thành Khu đô thị - Thương mại – Dịch vụ và cải thiện môi trường, Công ty nằm trong diện di dời giai đoạn 2, hoàn thành trước tháng 12/2025.

Ngày 28/06/2024, Công ty đã gửi Công văn số 21/VB-VCS cho Sở kế hoạch và Đầu tư tỉnh Đồng Nai về việc xin hướng dẫn, giới thiệu của các cơ quan ban ngành trong việc tìm kiếm vị trí di dời phù hợp cũng như có phương án hỗ trợ cụ thể cho doanh nghiệp để có đủ thông tin thực hiện báo cáo cho cấp có thẩm quyền. Tuy nhiên đến thời điểm hiện tại UBND tỉnh Đồng Nai vẫn chưa có phương án hỗ trợ di dời.

Công ty đang tiếp tục xây dựng phương án di dời phù hợp để trình các cấp thẩm quyền phê duyệt, cũng như đề xuất ý kiến về việc cho giãn thời gian di dời phù hợp tình hình thực tế tại Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL trong năm 2024.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: vicasasteel@vicasasteel.com

TP. Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP NĂM 2024

Thực hiện quy định về Quản trị Công ty, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty trong năm 2024 như sau:

1. Về cơ cấu tổ chức

Trong năm 2024, HĐQT Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL có tất cả 05 thành viên, trong đó có 01 thành viên HĐQT độc lập. Toàn bộ các thành viên HĐQT đều tham gia đầy đủ và tích cực vào các hoạt động hoạch định, kiểm soát tuân thủ, phản biện chiến lược, đảm bảo tốt các thông lệ quản trị công ty theo chuẩn mực.

2. Về công tác tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị:

- Năm 2024, HĐQT Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL đã tổ chức 4 cuộc họp. Các cuộc họp của HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị của Công ty. Thông báo mời họp, hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT và Ban Kiểm soát tham dự họp để giám sát, kiểm tra hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện Nghị quyết của Công ty đảm bảo đúng pháp luật và Điều lệ Công ty. Nội dung các cuộc họp đều được các thành viên HĐQT thảo luận, đánh giá đầy đủ và thận trọng để đưa ra những định hướng và giải pháp đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty.

- Các vấn đề liên quan đến chiến lược phát triển kinh doanh, xây dựng hệ thống quản trị và văn hóa doanh nghiệp, kiểm tra, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh đã được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp định kỳ.

- Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và chiến lược sản xuất kinh doanh đã được thông qua. Biên bản cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật.

3. Về công tác giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên khác trong Ban Điều hành:

- HĐQT đã thực hiện tốt việc giám sát công tác điều hành của Tổng Giám đốc và các thành viên trong Ban Điều hành. Các thành viên HĐQT giữ các chức danh trong Ban Điều hành đã thường xuyên tham dự các cuộc họp sơ kết định kỳ và đột xuất trong Công ty, từ đó Thành viên HĐQT luôn nắm rõ tình hình hoạt động của Công ty. Các quyết định, hoạt động điều hành của Ban Điều hành và HĐQT đã có sự phối hợp tốt, đồng thời đưa ra các quyết định, chính sách kịp thời, đúng đắn để hoàn thành kế hoạch kinh doanh đã đề ra.

- Công tác giám sát đối với hoạt động điều hành của Tổng Giám đốc và các thành viên trong Ban Điều hành được duy trì thường xuyên và chặt chẽ, đảm bảo hoạt động của Công ty ổn định, an toàn, tuân thủ theo quy định của pháp luật.

- Các cấp quản lý đã chủ động trong công việc và nỗ lực, quyết tâm thực hiện công việc được giao, để hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Các thành viên HĐQT cũng đã chia sẻ cho Ban Điều hành và các cấp quản lý những kinh nghiệm, cũng như tham vấn trong những buổi họp định kỳ.

4. Về giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; giữa Công ty với Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Trong năm 2024, Công ty đã tuân thủ quy định của pháp luật về thẩm quyền phê duyệt các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của Công ty; giữa Công ty với Người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ.

5. Đánh giá chung về hoạt động của HĐQT:

- Các công việc và hoạt động của HĐQT trong năm 2024 đã được thực hiện tập trung đúng theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và tuân thủ Điều lệ của Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty và Quy chế hoạt động của BKS.

- Tất cả thành viên HĐQT có tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện đúng vai trò của mình và đã đề xuất nhiều giải pháp, đưa ra các quyết định đúng đắn, kịp thời đồng thời tuân thủ các quy định pháp luật. HĐQT cũng đã thực hiện tốt chức năng định hướng phát triển Công ty, thông qua việc hoạch định, kiểm soát và điều chỉnh các quyết định chiến lược. Các quyết sách của Ban Điều hành được phân tích, phản biện và tham vấn từ HĐQT nhằm có giải pháp tối ưu cho lợi ích của Công ty.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL trong năm 2024.

Trân trọng./.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Nguyễn Bảo Giang

Số: 050325.001/BCTC.HCM

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc**
Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL được lập ngày 05 tháng 03 năm 2025, từ trang 05 đến trang 34, bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Ngô Minh Quý	**Đào Trung Thành**
Phó Tổng Giám đốc	Kiểm toán viên
Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán	Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề kiểm toán
Số: 2434-2023-002-1	Số: 4700-2024-002-1

TP. Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 03 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Đường Số 9, KCN Biên Hòa I, Đồng Nai
Mã số thuế : 3600961762

Mẫu số B 01 – DN
Ban hành theo TT số 200/2014/TT-BTC
ngày 22/12/2014 của Bộ Tài Chính

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (SAU KIỂM TOÁN)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

(Đơn vị tính : Việt Nam Đồng)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	**100**		**294.871.007.160**	**244.345.089.965**
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	**110**	**VI.1**	**28.034.599.442**	**18.369.443.481**
1. Tiền	111		28.034.599.442	18.369.443.481
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	**120**	**VI.2**		
III. Các khoản phải thu	**130**		**63.446.360.178**	**55.223.076.790**
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	VI.3a	63.153.395.560	54.106.027.951
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	VI.14	180.714.618	925.164.047
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	VI.4a	112.250.000	191.884.792
IV. Hàng tồn kho	**140**	**VI.7**	**194.766.173.064**	**168.211.256.498**
1. Hàng tồn kho	141		194.766.173.064	168.211.256.498
V. Tài sản ngắn hạn khác	**150**		**8.623.874.476**	**2.541.313.196**
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	VI.13a	1.450.964.295	2.541.313.196
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152	VI.17	6.821.824.649	
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		351.085.532	
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	**200**		**25.094.356.797**	**38.305.147.177**
I. Các khoản phải thu dài hạn	**210**			
II. Tài sản cố định	**220**		**17.144.721.483**	**28.065.770.561**
1. Tài sản cố định hữu hình	221	VI.9	17.144.721.483	28.065.770.561
- Nguyên giá	222		392.819.715.852	392.819.715.852
- Giá trị hao mòn luỹ kế (*)	223		(375.674.994.369)	(364.753.945.291)
III. Bất động sản đầu tư	**230**			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	**240**		**575.983.500**	**575.983.500**
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	VI.8	575.983.500	575.983.500
V. Đầu tư tài chính dài hạn	**250**			
VI. Tài sản dài hạn khác	**260**		**7.373.651.814**	**9.663.393.116**
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	VI.13b	7.373.651.814	9.663.393.116
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100+200)	**270**		**319.965.363.957**	**282.650.237.142**

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1	2	3	4	5
C. NỢ PHẢI TRẢ	**300**		**127.608.967.046**	**90.455.887.467**
I. Nợ ngắn hạn	**310**		**127.608.967.046**	**90.455.887.467**
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	VI.16	47.036.970.345	5.971.672.723
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312			4.344.817.076
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	VI.17		2.684.970.518
4. Phải trả người lao động	314		10.630.656.767	17.211.833.265
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	VI.18	7.873.769.665	4.941.113.921
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	VI.19	1.474.162.909	1.314.224.950
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	VI.15	60.433.592.638	49.285.520.014
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	VI.23		4.701.735.000
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		159.814.722	
II. Nợ dài hạn	**330**			
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	**400**		**192.356.396.911**	**192.194.349.675**
I. Vốn chủ sở hữu	**410**	**VI.25**	**192.356.396.911**	**192.194.349.675**
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		151.873.220.000	151.873.220.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		151.873.220.000	151.873.220.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		20.441.721.380	20.441.721.380
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		14.999.169.000	14.999.169.000
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		5.042.286.531	4.880.239.295
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		4.005.303.583	(2.410.891.639)
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		1.036.982.948	7.291.130.934
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	**430**			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (430= 300+400)	**440**		**319.965.363.957**	**282.650.237.142**

Biên Hòa, ngày 05 tháng 03 năm 2025

Lập biểu	Phụ trách Kế toán	Tổng Giám đốc
Huỳnh Thị Kim Tuyền	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Ngô Tiến Thọ

M.S.D.N: 3600961762 - C.T.C.P - CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL - TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Địa chỉ : Đường Số 9, KCN Biên Hòa I, Đồng Nai
Mã số thuế : 3600961762

Mẫu số B 02 - DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (SAU KIỂM TOÁN)
PHẦN I - LÃI (LỖ)
NĂM 2024

(Đơn vị tính: Việt Nam đồng)

STT	Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	NĂM 2024	NĂM 2023
	1	2	3	4	5
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VII.1	1.361.919.134.847	1.726.954.696.995
2	Các khoản giảm trừ doanh thu (02=04+05+06+07)	02	VII.2	4.161.082.266	1.992.040.722
2.1	- Chiết khấu thương mại	04		*4.161.082.266*	*1.992.040.722*
2.2	- Giảm giá hàng hoá	05		-	-
2.3	- Hàng bán bị trả lại	06		-	-
2.4	- Thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế xuất khẩu phải nộp	07		-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02	10		1.357.758.052.581	1.724.962.656.273
4	Giá vốn hàng bán	11	VII.3	1.328.119.083.164	1.668.538.536.099
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)	20		29.638.969.417	56.424.120.174
6	Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.4	1.065.344.105	233.522.045
7	Chi phí tài chính	22	VII.5	3.673.806.484	8.898.768.163
	Trong đó: Chi phí lãi vay	*23*		*3.617.829.729*	*8.809.249.504*
8	Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
9	Chi phí bán hàng	25	VII.8.b	12.739.005.135	14.414.018.713
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VII.8.a	13.244.604.487	24.492.876.587
11	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30=20+(21-22)-(25+26)}	30		1.046.897.416	8.851.978.756
12	Thu nhập khác	31	VII.6	-	90.206.667
13	Chi phí khác	32	VII.7	-	-
14	Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		-	90.206.667
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)	50		1.046.897.416	8.942.185.423
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	VII.10	9.914.468	1.651.054.489
17	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
18	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)	60		1.036.982.948	7.291.130.934
19	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ	61			
20	Lợi nhuận sau thuế công ty mẹ không kiểm soát	62			
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		68	480
22	Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71			

Biên Hoà, ngày 05 tháng 03 năm 2025

Lập biểu	Phụ trách Kế toán	Tổng Giám Đốc
Huỳnh Thị Kim Tuyền	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Ngô Tiến Thọ

M.S.D.N: 3600961762 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL * TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Địa chỉ : Đường Số 9, KCN Biên Hòa I, Đồng Nai
Mã số thuế : 3600961762

Mẫu số B 03a - DN
(Ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC
Ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (SAU KIỂM TOÁN)

(Theo phương pháp gián tiếp)

NĂM 2024

Đơn vị tính: Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối năm	
			Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
I .LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
1. Lợi nhuận trước thuế :	**01**		***1.046.897.416***	***8.942.185.423***
2. Điều chỉnh cho các khoản :			***9.619.713.282***	***27.848.411.844***
- Khấu hao tài sản cố định và BĐSĐT	02		10.921.049.078	14.475.510.052
- Các khoản dự phòng	03		(4.701.735.000)	4.671.735.000
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		(66.500.348)	7.236.705
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(150.930.177)	(115.319.417)
- Chi phí lãi vay	06		3.617.829.729	8.809.249.504
- Các khoản điều chỉnh khác	07			
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động:	**08**		***10.666.610.698***	***36.790.597.267***
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(14.979.045.247)	42.157.013.256
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(26.554.916.566)	27.515.695.850
- Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		31.248.485.774	2.858.289.963
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		3.380.090.203	4.198.689.460
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13			
- Tiền lãi vay đã trả	14		(3.626.371.456)	(8.888.593.243)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(912.054.489)	(1.366.590.871)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		(715.120.990)	(667.185.629)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	**20**		***(1.492.322.073)***	***102.597.916.053***
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	21		-	(350.000.000)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các tài sản dài hạn khác	22		-	131.040.000
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		150.930.177	25.112.750
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	**30**		***150.930.177***	***(193.847.250)***

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Lũy kế từ đầu năm đến cuối năm	
			Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
3. Tiền thu từ đi vay	33		720.253.239.348	1.067.259.553.458
4. Tiền trả nợ gốc vay	34		(709.105.166.724)	(1.170.307.156.192)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(141.962.325)	(141.670.425)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	**40**		***11.006.110.299***	***(103.189.273.159)***
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG KỲ (50=20+30+40)	**50**		**9.664.718.403**	**(785.204.356)**
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	**60**		**18.369.443.481**	**19.154.703.046**
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		437.558	(55.209)
TIỀN VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ (70=50+60+61)	**70**	**VI.1**	**28.034.599.442**	**18.369.443.481**

Biên Hòa, ngày 05 tháng 03 năm 2025

Người lập biểu	Phụ trách Kế toán	Tổng Giám Đốc
Huỳnh Thị Kim Tuyền	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	Ngô Tiến Thọ

M.S.D.N: 3600961762 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

CÔNG TY CP THÉP VICASA - VNSTEEL
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biên Hòa, ngày 18 tháng 03 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo qui định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Thép Vicasa – VNSteel. Ban kiểm soát Công ty cổ phần Thép Vicasa – VNSteel trân trọng báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát năm 2024 như sau:

A. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT (BKS):

1. Về nhân sự và các cuộc họp của BKS:

Ban kiểm soát Công ty CP Thép VICASA–VNSTEEL năm 2024 gồm các thành viên :

TT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu thành viên BKS	Ngày chấm dứt thành viên BKS	Số buổi tham dự họp BKS	Tỉ lệ tham dự họp
1	Ông Nguyễn Phước Hải	Trưởng ban	10/04/2023		4	100%
2	Ông Nguyễn Bạch Đường	Ủy viên	10/04/2023		4	100%
3	Ông Đặng Minh Đức	Ủy viên	10/04/2023		4	100%

2. Nội dung các cuộc họp của BKS:

TT	Ngày	Nội dung	Kiến nghị
1	10/01/2024	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quí 4 và năm 2023.	Tiếp tục kiểm soát chất lượng thép phế liệu mua vào.
2	10/04/2024	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quí 1 năm 2024.	Lưu ý công nợ quá hạn của Công ty Thép Tây Đô
3	10/07/2024	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quí 2 và 6 tháng năm 2024.	Tiếp tục kiểm soát chất lượng thép phế liệu đầu vào. Trong tình hình tiêu thụ sụt giảm, việc tiêu thụ thép kéo dây không logo nhằm tạo thêm sản lượng, duy trì thu nhập cho người lao động cũng nên xem xét cân đối với hiệu quả của hoạt động SXKD.
4	11/10/2024	Xem xét, đánh giá việc thực hiện KH, tình hình hoạt động SXKD, công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB, sửa chữa lớn và kiểm tra soát xét báo cáo tài chính quí 3 và 9 tháng năm 2024.	Tiếp tục duy trì việc kiểm soát chất lượng thép phế liệu đầu vào. Hiện nay việc bán hàng cho Chipmong Group chưa có phát sinh nợ chậm trả, tuy nhiên về lâu dài cũng cần lưu ý trong việc bán hàng tín chấp.

3. Về hoạt động của Ban Kiểm soát:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, có ý kiến và kiến nghị trong phạm vi quyền hạn, chức năng theo điều lệ qui định.
- Xem xét, đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị liên quan đến việc thực hiện kế hoạch năm 2024;
- Xem xét, đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 của Công ty nhằm phát hiện những rủi ro, đề xuất những kiến nghị và giải pháp thích hợp cho ban điều hành;
- Xem xét đánh giá tình hình thực hiện công tác mua sắm tài sản, đầu tư XDCB và sửa chữa lớn năm 2024
- Kiểm tra soát xét báo cáo tài chính năm 2024 nhằm đánh giá tính hợp pháp, hợp lý của số liệu tài chính.

4. Thu nhập năm 2024 của Ban Kiểm soát:

ĐVT: đồng

TT	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập (chưa trừ thuế TNCN)	Thù lao và thưởng 2024	Tổng cộng
1	Nguyễn Phước Hải	Trưởng ban	418.889.000	0	418.889.000
2	Nguyễn Bạch Đường	Thành viên	299.411.398	42.000.000	341.411.398
3	Đặng Minh Đức	Thành viên	-	42.000.000	42.000.000
	Tổng cộng		**718.300.398**	**84.000.000**	**802.300.398**

Mức thù lao trên đây được thực hiện theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

B. KẾT QUẢ GIÁM SÁT HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ BAN ĐIỀU HÀNH:

- HĐQT Công ty đã tiến hành đầy đủ các phiên họp để kiểm điểm việc thực hiện nhiệm vụ kế hoạch công tác trong kỳ, đề ra chương trình hoạt động tiếp theo.
- Các nội dung cuộc họp của HĐQT được thể hiện đầy đủ trong biên bản cuộc họp và có nghị quyết của HĐQT giao cho ban điều hành triển khai thực hiện.
- Ban điều hành có nhiều cố gắng bám sát triển khai nghị quyết của HĐQT giao và các công việc khác.

I. Về tình hình tài chính năm 2024:

ĐVT : Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	Số cuối kỳ (CK)	Số đầu kỳ (ĐK)	Chênh lệch CK / ĐK	
				Giá trị	Tỉ lệ
A	B	1	2	3 = 1 - 2	4 = 3 / 2
A	**TỔNG TÀI SẢN**	**319.965**	**282.650**	**37.322**	**13,20%**
I	**Tài sản ngắn hạn**	**294.870**	**244.345**	**50.532**	**20,68%**
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28.034	18.370	9.665	52,61%
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn				
3	Các khoản phải thu	63.446	55.223	8.223	14,89%

4	Hàng tồn kho	194.766	168.211	26.555	15,79%
5	Tài sản ngắn hạn khác	8.624	2.541	6.089	239,63%
II	**Tài sản dài hạn**	**25.095**	**38.305**	**(13.210)**	**-34,49%**
1	Phải thu dài hạn				
2	Tài sản cố định hữu hình	17.145	28.066	(10.921)	-38,91%
3	Tài sản dỡ dang dài hạn	576	576		
4	Tài sản dài hạn khác	7.374	9.663	(2.289)	-23,69%
B	**TỔNG NGUỒN VỐN**	**319.965**	**282.650**	**37.322**	**13,20%**
I	**Nợ phải trả**	**127.609**	**90.456**	**37.153**	**41,07%**
1	Nợ ngắn hạn	127.609	90.456	37.153	41,07%
2	Nợ dài hạn				
II	**Nguồn vốn chủ sở hữu**	**192.363**	**192.194**	**169**	**0,09%**
1	Vốn chủ sở hữu	192.356	192.194	169	0,09%
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác				

1. Tài sản ngắn hạn:

1.1 Tiền và các khoản tương đương tiền:

Cuối kỳ so với đầu kỳ tăng 52,61%. Số dư ngày 31/12/2024 là 28.034 triệu đồng, trong đó tiền mặt 96 triệu đồng, tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn 20.060 triệu đồng, tiền đang chuyển 7.878 triệu đồng.

1.2 Các khoản phải thu: Cuối kỳ so với đầu kỳ tăng 14.89% . Chủ yếu do tăng khoản phải thu của Chipmong Group.

Số dư các khoản phải thu đến ngày 31/12/2024 là: **63.446 triệu đồng**

- Phải thu ngắn hạn của khách hàng: 63.153 triệu đồng
- Trả trước cho người bán ngắn hạn: 181 triệu đồng
- Phải thu ngắn hạn khác: (Tạm ứng+Khác) 112 triệu đồng

1.3 Hàng tồn kho:

	Nguyên vật liệu	GT tồn kho 31/12/2024 (Triệu đồng)	GT tồn kho 31/12/2023 (Triệu đồng)	Tăng (+), giảm (-)	Tỉ lệ
A	B	1	2	3 = 1 - 2	4 = 3 / 2
1	Nguyên liệu chính	64.937	52.806	12.131	22,97%
2	Vật liệu phụ	17.212	18.463	-1.251	-6,78%
3	Nhiên liệu	5.236	4.423	813	18,38%
4	Phụ tùng	7.802	7.995	-193	-2,41%
5	Công cụ dụng cụ	69	79	-10	-12,66%
6	Phôi thép	35.909	8.576	27.333	318,72%
7	Thép cán	63.601	75.869	-12.268	-16,17%
	Cộng	**194.766**	**168.211**	**26.555**	**15,79%**

Nhận xét:

Giá trị hàng tồn kho cuối kỳ so với đầu năm tăng 15,79%, chủ yếu do tăng tồn kho thép phế liệu và phôi thép.

1.4 Tài sản ngắn hạn khác:

Cuối kỳ so với đầu kỳ tăng 239,63%, chủ yếu do tăng khoản thuế GTGT còn được khấu trừ. Số dư đến ngày 31/12/2024 là 8.630 triệu đồng. Chi tiết như sau:

- Thuế GTGT còn được khấu trừ là 6.822 triệu đồng.
- Thuế và các khoản phải thu Nhà Nước là 357 triệu đồng.
- Công cụ dụng cụ, phụ tùng và chi phí có giá trị lớn sử dụng dưới 12 tháng còn phải phân bổ vào chi phí là 1.451 triệu đồng. Chi tiết như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí	GT còn phải phân bổ đến 31/12/2024
1	Công cụ dụng cụ xuất dùng	949
2	Chi phí bảo hiểm tài sản	463
3	Chi phí trả trước ngắn hạn khác	39
	Cộng	**1.451**

2 Tài sản dài hạn:

2.1 Sửa chữa lớn (SCL):

ĐVT: Triệu đồng

TT	Hạng mục	KH SCL (chưa VAT)	Chi phí phát sinh (Chưa VAT)	Quyết toán (Chưa VAT)	Chênh lệch QT và KH
A	B	1	2	3	4 = 3 - 1
1	Sửa chữa đáy thùng nạp liệu lò EAF	100	209	209	109
2	Sửa chữa tay vươn điện cực số 2 lò EAF	100	83	83	-17
3	Sửa chữa, gia cố nhà xưởng 60 tấn khu vực ĐLT	250	Không thực hiện		
4	Sửa chữa máy cắt băm số 1	600	205	205	-395
5	Sửa chữa bêtông nền khu vực chứa phế liệu cạnh máy cắt băm số 2	450	Không thực hiện		
6	Sửa chữa máy biến thế 6MVA - 15/0.27KV Lò LF	400	Không thực hiện		
7	Sửa chữa khu vực thép thanh (đếm thép tự động)	500	Đang thực hiện		
8	Sửa chữa hộp giảm tốc K18, K19	300	265	265	-35
9	Sửa chữa máy biến thế 1.250KVA - 22/0,4KV	240	Chưa thực hiện		
10	Sửa chữa máy cắt hợp bộ 24KV-630A trạm 22KV	600	370	370	-230
11	Sửa chữa máy làm lạnh không khí 5.000m^3	950	Không thực hiện		
12	Sửa chữa máy BT nguồn 30MVA - 110/15KV	1.500	592	592	-908
13	Sửa chữa, vét hệ thống mương thoát nước	400	397	397	-3
14	Sửa chữa, chống dột nhà xưởng sản xuất	1.050	949	949	-101
15	Sửa chữa, chống dột kho vật tư, kho thành phẩm	550	525	525	-25
16	Sửa chữa nền nhà xưởng, đường nội bộ	450	447	447	-3
17	Sửa chữa hệ thống xử lý nước thải và tách nước mưa-nước thải	200	Không thực hiện		
	Cộng	**8.640**	**4.042**	**4.042**	**-1.608**

2.2 Tài sản dài hạn khác:

Cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 23,69%, do phát sinh và phân bổ một số công cụ dụng cụ, phụ tùng, chi phí có giá trị lớn sử dụng trên 12 tháng. Giá trị còn phải phân bổ đến ngày 31/12/2024 là 7.374 triệu đồng. Chi tiết như sau:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Công cụ dụng cụ, phụ tùng, Chi phí	GT còn phải phân bổ đến 31/12/2024
1	Công cụ dụng cụ chờ phân bổ	6.979
2	Chi phí sửa chữa tài sản cố định	395
	Cộng	**7.374**

3 Nợ phải trả đến ngày 31/12/2024: **127.609 triệu đồng**

- Phải trả người bán ngắn hạn: 47.037 triệu đồng
  (Chủ yếu do nợ tiền mua thép phế liệu và vật tư khác)
- Phải trả người lao động: 10.631 triệu đồng
- Chi phí phải trả ngắn hạn: 7.874 triệu đồng
  - Trích trước tiền điện 4.515 triệu đồng
  - Trích trước lãi vay 48 triệu đồng
  - Hàng hóa, dịch vụ chưa ra hóa đơn 3.311 triệu đồng
- Phải trả ngắn hạn khác: 1.474 triệu đồng
  - Cổ tức và lãi trái phiếu chưa chi trả 801 triệu đồng
  - Phải trả khác 673 triệu đồng
- Vay ngắn hạn: 60.433 triệu đồng
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 160 triệu đồng

4 Các chỉ số tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ số	ĐVT	Năm 2024	Năm 2023
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	7,84%	13,55%
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	92,16%	86,45%
3	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	39,88%	32,00%
4	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	60,12%	68,00%
5	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,78	0,84
6	Khả năng thanh toán hiện hành	lần	2,31	2,70
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	0,08%	0,42%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng TS (ROA)	%	0,32%	2,58%
9	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu (ROE)	%	0,54%	3,79%
10	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	VNĐ	68	480

Nhận xét : So với cùng kỳ

- Tỉ trọng tài sản dài hạn trên tổng tài sản giảm, tương ứng với tỉ trọng tài sản ngắn hạn trên tổng tài sản tăng, nguyên nhân do tổng tài sản ngắn hạn so với cùng kỳ tăng, trong khi tổng tài sản dài hạn lại giảm.

5/9

- Tỉ trọng nợ phải trả trên tổng nguồn vốn tăng, tương ứng với tỉ trọng nguồn vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn giảm, chủ yếu do khoản vay ngắn hạn NH tăng.
- Khả năng thanh toán nhanh và khả năng thanh toán hiện hành đều giảm, chủ yếu do khoản nợ ngắn hạn tăng.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản, tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên nguồn vốn chủ sở hữu đều giảm, chủ yếu do lợi nhuận giảm.
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu so với cùng kỳ giảm, do lợi nhuận giảm.

II. Kết quả kinh doanh năm 2024:

ĐVT: Triệu đồng

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2024	TH năm 2023	Tăng giảm so cùng kỳ	% tăng giảm so cùng kỳ
A	B	1	2	3=1-2	4 = 3/2
1	Doanh thu thuần	1.357.758	1,724,963	(367.205)	-21,29%
2	Giá vốn hàng bán	1.328.119	1.668.539	(340.420)	-20,40%
3	Lợi nhuận gộp	29.639	56.424	(26.785)	-47,47%
4	Chi phí bán hàng	12.739	14.414	(1.675)	-11,62%
5	Chi phí QLDN	13.244	24.493	(11.249)	-45,93%
6	Lợi nhuận từ HĐKD	3.656	17.517	(13.861)	-79,13%
7	Doanh thu HĐTC	1.065	234	831	355,13%
8	Chi phí HĐTC	3.674	8.899	(5.225)	-58,71%
9	*Trong đó : chi phí lãi vay*	*3.618*	*8.809*	*(5.191)*	*-58,93%*
10	Lợi nhuận từ HĐTC	(2.609)	(8.665)	6.056	69,89%
11	Thu nhập khác		90	(90)	
12	Chi phí khác				
13	Lợi nhuận khác		90	(90)	
14	Tổng lợi nhuận trước thuế	1.047	8.942	(7.895)	-88,29%

Nhận xét:

1/ Về thực hiên so với kế hoạch năm:

- Lợi nhuận năm 2024 đạt 13,09% so với kế hoạch năm (TH 1.047 triệu đồng / KH 8.000 triệu đồng).

2/ Về thực hiên so với cùng kỳ:

- Doanh thu thuần và giá vốn năm 2024 đều giảm, tuy nhiên do doanh thu thuần giảm nhiều hơn so với giá vốn nên lợi nhuận gộp giảm.
- Chi phí tài chính giảm mạnh do chi phí lãi vay giảm, trong đó do lãi suất vay ngắn hạn giảm, ngoài ra do giãn cách số ngày phải thanh toán cho các nhà cung cấp cũng làm giảm áp lực vay ngắn hạn ngân hàng.
- Chi phí bán hàng giảm, chủ yếu do chi phí bốc xếp vận chuyển giảm.
- Chi phí QLDN giảm mạnh, nguyên nhân do trong năm 2023 có trích lập quỹ dự phòng trợ cấp thôi việc 4.761 triệu đồng và trong năm 2024 có hoàn nhập quỹ dự phòng tiền lương 4.701 triệu đồng.

6/9

Nếu loại trừ các khoản hoàn nhập và trích lập dự phòng như trên thì chi phí QLDN năm 2024 / năm 2023 như sau: 17.946 triệu đồng / 19.821 triệu đồng, giảm 9,46%. Chủ yếu do giảm chi phí nhân viên quản lý, chi phí dịch vụ mua ngoài, chi phí tiếp khách hội nghị, ...

III. Đánh giá việc hoàn thành các chỉ tiêu SXKD năm 2024:

TT	Chỉ tiêu	TH năm 2024	TH năm 2023	Tăng giảm so cùng kỳ	% tăng giảm so cùng kỳ
A	B	1	2	3=1-2	4 = 3/2
1	Sản lượng sản xuất (Tấn)				
1.1	Phôi thép	103.498	124.953	(21.455)	-17,17%
1.2	Thép cán	81.843	94.361	(12.518)	-13,27%
	- Thép cán SX	79.791	92.328	(12.537)	-13,58%
	- Thép cán gia công ngoài	2.052	2.032	20	0,97%
2	Sản lượng tiêu thụ (Tấn)				
2.1	Phôi thép SX bán ngoài	19.183	29.795	(10.612)	-35,62%
2.2	Thép cán	82.508	93.672	(11.164)	-11,92%
	- Thép cán SX	80.456	91.640	(11.183)	-12,20%
	- Thép cán gia công ngoài	2.052	2.032	20	0,97%

Nhận xét:

1/ Về thực hiện so với kế hoạch năm:

- Sản lượng SX phôi thép đạt 94,09% (103.498 tấn / 110.000 tấn).
- Sản lượng SX thép cán đạt 83,51% (81.843 tấn / 98.000 tấn).
- Sản lượng tiêu thụ thép cán đạt 84,19% (82.508 tấn / 98.000 tấn).

2/ Về thực hiện so với cùng kỳ:

- Sản lượng SX phôi thép so với cùng kỳ giảm 17,17%.
- Sản lượng SX thép cán so với cùng kỳ giảm 13,27%.
- Sản lượng phôi thép bán ngoài so với cùng kỳ giảm 35,62%.
- Sản lượng tiêu thụ thép cán so với cùng kỳ giảm 11,92%.

C. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA BAN KIỂM SOÁT VỚI HĐQT, TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, BĐH và các cổ đông được đánh giá là hiệu quả, đảm bảo tính độc lập và thường xuyên liên tục. Cụ thể:

- BKS được cung cấp các tài liệu, thông tin về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Công ty đầy đủ, kịp thời theo đúng quy định;

- BKS tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT và các cuộc họp giao ban của BĐH;

- BKS thường xuyên trao đổi với các thành viên HĐQT, thành viên BĐH các vấn đề liên quan đến quản trị, điều hành;

- Các khuyến nghị của BKS gửi tới HĐQT, BĐH đều được nghiêm túc xem xét thực hiện và phản hồi kịp thời;

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc trong công tác kiểm tra, giám sát để có những biện pháp xử lý kịp thời những vấn đề tồn tại nhằm nâng cao hiệu quả quản lý.

- Trong năm, BKS không nhận được bất kỳ kiến nghị nào từ phía các cổ đông.

D. BÁO CÁO GIAO DỊCH CÁC BÊN LIÊN QUAN PHÁT SINH NĂM 2024

Trong năm 2024 Công ty phát sinh các giao dịch với các bên liên quan như sau:

TT	Nội dung / Các bên liên quan	**Giá trị (triệu đồng)**
I	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.016.972
1	Công ty Cổ phần Kim khí Thành phố Hồ Chí Minh - VNSTEEL	36.583
2	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	725.335
3	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè - VNSTEEL	119.979
4	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức - VNSTEEL	89
5	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	216
6	Công ty Cổ phần Kim khí Miền Trung	50.437
7	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	84.327
8	Công ty Tôn Phương Nam	5
II	Các khoản giảm trừ doanh thu	4.161
	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	4.161
III	Mua hàng hóa, vật tư	4,656
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	996
2	Công ty Cổ phần Cơ khí Luyện kim	3.200
3	Công ty Cổ phần Lưới thép Bình Tây	88
4	Công ty Liên doanh Nippovina	359
5	Công ty Cổ phần Giao nhận ngoại thương Việt Nam	13
IV	Doanh thu hoạt động tài chính	18
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	7
2	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	11
V	Chi phí tài chính	10
	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	10
VI	Chi phí bán hàng	5.175
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - VNSTEEL	4.051
2	Công ty Cổ phần Thép Nhà Bè – VNSTEEL	31
3	Công ty Cổ phần Thép Thủ Đức – VNSTEEL	221
4	Công ty Cổ phần Giao nhận ngoại thương Việt Nam	873

E. BÁO CÁO GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY (NẮM QUYỀN KIỂM SOÁT TRÊN 50% VỐN ĐIỀU LỆ) VỚI THÀNH VIÊN HĐQT VÀ NHỮNG NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Nội dung / Các bên có liên quan	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	84.327	Người có liên quan của Ông Ngô Tiến Thọ - thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty

F. BÁO CÁO GIAO DỊCH GIỮA CÔNG TY VỚI CÔNG TY TRONG ĐÓ THÀNH VIÊN HĐQT LÀ NGƯỜI QLDN

TT	Nội dung / Các bên có liên quan	Giá trị (triệu đồng)	Ghi chú
1	Công ty TNHH Thép VINAKYOEI	84.327	Ngô Tiến Thọ - thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty, đồng thời là thành viên Hội đồng thành viên của Công ty TNHH Thép VINAKYOEI

G. KIẾN NGHỊ:

- Tiếp tục duy trì việc kiểm soát chất lượng thép phế liệu đầu vào.
- Cân đối giữa việc tiêu thụ thép kéo dây nhằm tạo thêm sản lượng, duy trì thu nhập cho người lao động với hiệu quả của hoạt động SXKD.
- Lưu ý trong việc bán hàng tín chấp cho Chipmong Group.

Báo cáo này đã được tất cả các thành viên Ban Kiểm soát nhất trí thông qua.

TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Phước Hải

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 01 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH
PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2024

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;*
- *Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán.*

Hội đồng Quản trị Công ty kính đề nghị ĐHĐCĐ thường niên xem xét cho Công ty giữ lại lợi nhuận chưa phân phối tại ngày 31/12/2024, nhằm chuẩn bị công tác di dời theo chủ trương của Tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2024	1.036.982.948
2	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2023	4.005.303.583
3	Lợi nhuận sau thuế lũy kế đến ngày 31/12/2024	5.042.286.531
4	Chia cổ tức 0% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000 VNĐ)	0
5	Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế năm 2024)	103.698.295
6	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Ban điều hành	0
7	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2024	4.938.588.236

Trên đây phương án phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2024 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3600981... C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 02 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH
KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH VÀ LỢI NHUẬN NĂM 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;*
- *Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty;*

Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận năm 2025 như sau:

1. **Kế hoạch tiêu thụ:**

   - Tiêu thụ thép cán: 105.000 tấn

2. **Kế hoạch kết quả kinh doanh:**

   - Lợi nhuận trước thuế: 5 tỷ đồng

Năm 2025 dự báo nhu cầu thép toàn cầu suy giảm mạnh, đặc biệt là thị trường Trung Quốc. Tình hình SXKD của ngành thép nói chung và Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến thực tế của thị trường để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất - kinh doanh - lợi nhuận phù hợp với tình hình thực tế.

Trên đây là Kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhận năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3600961782-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL
TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 03 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

KẾ HOẠCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, TRÍCH LẬP CÁC QUỸ NĂM 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;*
- *Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.*

Năm 2025 dự báo tình hình SXKD của ngành thép nói chung và Công ty còn gặp nhiều khó khăn trong việc sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Công ty phải chuẩn bị công tác đầu tư di dời theo chủ trương của Tỉnh Đồng Nai (Tìm kiếm vị trí mới phù hợp và vốn đầu tư di dời,...). Do vậy, ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 ủy quyền cho Hội đồng Quản trị Công ty CP Thép VICASA-VNSTEEL căn cứ diễn biến thực tế của thị trường để điều chỉnh các chỉ tiêu kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025 phù hợp với tình hình thực tế.

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2025 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế năm 2025	5.000.000.000
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2025 (Thuế TNDN 20%)	4.000.000.000
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến ngày 31/12/2024	4.938.588.236
4	Chia cổ tức: 0% vốn điều lệ (VĐL: 151.873.220.000 VNĐ)	0
5	Trích lập quỹ khen thưởng, phúc lợi (10% lợi nhuận sau thuế năm 2025)	400.000.000
6	Quỹ thưởng HĐQT, BKS và Ban điều hành (2% lợi nhuận sau thuế năm 2025)	80.000.000
7	Lợi nhuận sau thuế lũy kế còn lại chưa phân phối (để đầu tư di dời)	8.458.588.236

Trên đây là Kế hoạch phân phối lợi nhuận, trích lập các quỹ năm 2025 của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 04 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v: Tiền lương và thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng năm 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;

- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;

- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;

- Căn cứ tình hình thực tế và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 xem xét và thông qua:

1. Tiền lương Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng:

Ủy quyền cho HĐQT Công ty quyết định, phải đảm bảo đúng các quy định của Nhà nước và phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Thù lao của thành viên không chuyên trách HĐQT, Ban kiểm soát:

+ Chủ tịch HĐQT:	6,00 triệu đồng/người/tháng.
+ Ủy viên HĐQT:	4,00 triệu đồng/người/tháng.
+ Trưởng Ban Kiểm soát:	4,00 triệu đồng/người/tháng.
+ Kiểm soát viên:	3,00 triệu đồng/người/tháng.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT quyết định điều chỉnh mức thù lao (nếu có thay đổi) đảm bảo phù hợp với quy định và báo cáo tại kỳ họp Đại hội đồng cổ đông thường niên gần nhất.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL
TP.BIÊN HÒA-T.ĐỒNG NAI

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 05 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Lựa chọn Công ty Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL.*
- *Căn cứ đơn đề xuất, kiến nghị của Ban kiểm soát về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2025.*

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 theo danh sách như sau:

1. **Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC;**
2. **Công ty Deloitte;**
3. **Công ty PricewaterhouseCoopers (PwC);**
4. **Công ty Ernst and Young (E&Y);**
5. **Công ty KPMG.**

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

TỜ TRÌNH
V/v giao dịch giữa Công ty với người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Thép VICASA - VNSTEEL;*
- *Căn cứ tình hình thực tế và điều kiện sản xuất kinh doanh hiện tại của Công ty;*

Theo đó Công ty đại chúng chỉ được thực hiện các giao dịch sau đây khi đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận:

Giao dịch có giá trị từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất của Công ty với các bên có liên quan theo quy định tại khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua hợp đồng mua bán thép/phôi thép trả chậm với các công ty có liên quan của Tổng Công ty Thép Việt Nam – CTCP (Cổ đông sở hữu 65% tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết của VCA) trong năm 2025 đến thời điểm họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, cụ thể như sau:

DANH SÁCH GIAO DỊCH VỚI CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN

Stt	Tên khách hàng	Nội dung Hợp đồng/giao dịch	Sản lượng năm 2025 dự kiến (tấn)	Giá trị dự kiến (tỷ đồng)
1	Công ty TNHH MTV Thép Miền Nam - Vnsteel	Bán thép cán, phôi thép	105.000	1.470
2	Công ty CP Thép Nhà Bè - VNSTEEL	Bán phôi thép	15.000 - 20.000	240
3	Công ty TNHH thép Vinakyoei	Bán phôi thép	15.000 - 30.000	360
4	Công ty Cổ phần Kim Khí TP. Hồ Chí Minh - VNSTEEL	Bán thép cán, phôi thép	15.000 - 30.000	390

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07/TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL;*
- *Căn cứ vào Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên/Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL ngày 14/03/2025 của ông Nguyễn Xuân Sơn.*

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 10/04/2023, ông Nguyễn Xuân Sơn đã được bầu là Thành viên/Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL nhiệm kỳ 2023 - 2028. Nay vì lý do Nghỉ hưu, ông Nguyễn Xuân Sơn đã có đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên/Chủ tịch HĐQT Công ty kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

Sau xem xét đơn từ nhiệm trên, đồng thời căn cứ vào quy định điểm c khoản 1 điều 15 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh Thành viên/Chủ tịch HĐQT Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL nhiệm kỳ 2023 - 2028 của ông Nguyễn Xuân Sơn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N:3600961782-C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL * TP.BIÊN HÒA T.ĐỒNG NAI

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ___/TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

***V/v:* Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028**

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028 cụ thể như sau:

1. **Bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 – 2028:**
   - Số lượng thành viên HĐQT bầu bổ sung : 01 người
   - Nhiệm kỳ : 2023 – 2028
   - Số lượng ứng viên HĐQT tối đa : Không hạn chế
   - Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị *(Theo Khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và khoản 4 Điều 25 Điều lệ Công ty)*
2. **Thông qua danh sách ứng viên bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:**

   Ông Nguyễn Văn A - Thành viên HĐQT *(Sơ yếu lý lịch đính kèm)*

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 được áp dụng theo Quy chế bầu cử bổ sung Hội đồng quản trị tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 08 /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc: Miễn nhiệm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL;*
- *Căn cứ vào Đơn từ nhiệm chức danh Thành viên/Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL ngày 14/03/2025 của ông Nguyễn Phước Hải.*

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 ngày 10/04/2023, ông Nguyễn Phước Hải đã được bầu là Thành viên/Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL nhiệm kỳ 2023 - 2028. Nay vì lý do cá nhân, ông Nguyễn Phước Hải đã có đơn xin từ nhiệm chức danh Thành viên/Trưởng Ban kiểm soát Công ty kể từ ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua.

Sau xem xét đơn từ nhiệm trên, đồng thời căn cứ vào quy định điểm c khoản 1 điều 15 của Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và chấp thuận việc miễn nhiệm chức danh Thành viên/Trưởng Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL nhiệm kỳ 2023 - 2028 của ông Nguyễn Phước Hải.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

M.S.D.N: 3600961762 - C.T.C.P * CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL * TP. BIÊN HÒA - T. ĐỒNG NAI

Nguyễn Xuân Sơn

TỔNG CÔNG TY THÉP VIỆT NAM-CTCP
CÔNG TY CP THÉP VICASA-VNSTEEL

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: ___ /TTr-HĐQT-VCA

Biên Hòa - Đồng Nai, ngày 17 tháng 03 năm 2025

TỜ TRÌNH

***V/v:* Bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028**

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;*
- *Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*
- *Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL.*

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc bầu bổ sung Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 cụ thể như sau:

1. **Bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:**
   - Số lượng thành viên BKS bầu bổ sung : 01 người
   - Nhiệm kỳ : 2023 – 2028
   - Số lượng ứng viên BKS tối đa : Không hạn chế
   - Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát *(Theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều 286 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và khoản 2 Điều 38 Điều lệ Công ty)*
2. **Thông qua danh sách ứng viên bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:**

   Ông Nguyễn Văn A - Thành viên BKS *(Sơ yếu lý lịch đính kèm)*

Các nội dung khác liên quan đến bầu cử bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 - 2028 được áp dụng theo Quy chế bầu cử bổ sung Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét và thông qua.

Trân trọng.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Sơn

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA - VNSTEEL
Địa chỉ: Đường 9, KCN Biên Hòa 1, P.An Bình, TP.Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
Tel: 0251.3836148; Fax: 0251.3836505; Email: VICASAsteel@VICASAsteel.com

Biên Hòa, ngày 17 tháng 3 năm 2025

QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023 – 2028 CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA – VNSTEEL

Căn cứ:

- *Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;*
- *Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản dưới Luật kèm theo;*
- *Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;*
- *Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL;*
- *Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL*

Ban Kiểm phiếu Đại hội công bố Quy chế đề cử, ứng cử, bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL như sau:

I. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt:

- Công ty	Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL
- HĐQT	Hội đồng quản trị
- BKS	Ban kiểm soát
- BTC	Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu	Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

II. Chủ tọa tại đại hội:

Chủ tọa tại đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử bổ sung với những việc cụ thể là:

- Giới thiệu danh sách đề cử và ứng cử bổ sung vào HĐQT và BKS;
- Giám sát việc bỏ phiếu, kiểm phiếu;
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử *(nếu có)*

III. Quy chế đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

- Số lượng thành viên HĐQT bổ sung: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2028
- Số lượng ứng cử viên HĐQT tối đa: Không hạn chế

1. Quyền đề cử, ứng cử HĐQT: *(theo Điều 25 Điều lệ Công ty)*

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị.

2. Tiêu chuẩn ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị: *Ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Điều 155 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14, Điều 275 Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Điều 25 Điều lệ Công ty, Điều 6 Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, không thuộc đối tượng không được quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của công ty;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ.

- Thành viên Hội đồng quản trị công ty chỉ được đồng thời là thành viên HĐQT của tối đa 05 công ty khác.

IV. Quy chế đề cử, ứng cử Ban kiểm soát:

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát bổ sung: 01 người
- Nhiệm kỳ: 2023 – 2028
- Số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát tối đa: Không hạn chế.

1. Quyền đề cử, ứng cử: *(theo Điều 37 Điều lệ công ty)*

Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 05% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền đề cử ứng cử thành viên Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ tông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Ban kiểm soát. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 05% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 40% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 40% đến dưới 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 65% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên

Ứng cử viên được đề cử phải có đủ các tiêu chuẩn nêu tại mục 2 dưới đây.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát.

2. Tiêu chuẩn ứng cử thành viên Ban Kiểm Soát: *Ứng cử viên tham gia Ban kiểm soát phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây (theo Khoản 1, Điều 169 của Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14; Điều 286 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Khoản 2 Điều 38 Điều lệ Công ty)*

- Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ và không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định tại khoản 2, Điều 17 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14;

- Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

- Không được là người có quan hệ gia đình (vợ, chồng, bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, con đẻ, con nuôi, con rể, con dâu, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu, anh ruột của vợ, anh ruột của chồng, chị ruột của vợ, chị ruột của chồng, em ruột của vợ, em ruột của chồng) của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;

- Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty;

- Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;

- Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.

- Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan và Điều lệ công ty.

V. Nguyên tắc bầu cử:

- Thực hiện đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên số cổ phần có quyền biểu quyết của đại biểu dự họp.

- Mỗi lần bầu cử, một đại biểu chỉ được sử dụng một phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu.

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đoàn đề cử và được đại hội thông qua. Thành viên ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát.

VI. Phương thức bầu cử:

- Danh sách ứng cử viên HĐQT và BKS được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

- Phương thức bầu cử: *(Theo Khoản 3 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020)*

• Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: theo đó mỗi đại biểu có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT hoặc BKS.

• Đại biểu tham dự có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

• Mỗi đại biểu dự họp được cấp một phiếu bầu HĐQT và một phiếu bầu BKS. Đại biểu khi được phát phiếu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban kiểm phiếu.

• Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, đại biểu liên hệ với Ban kiểm phiếu để được cấp lại phiếu bầu mới và phải nộp phiếu cũ.

• Trường hợp thay đổi ứng viên trong ngày diễn ra đại hội, Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cấp lại phiếu bầu cử mới và thu lại phiếu cũ (nếu có) trước thời điểm tiến hành bỏ phiếu.

• Cách ghi Phiếu bầu cử:

✓ Đại biểu bầu số ứng viên tối đa bằng số thành viên cần bầu;

✓ Nếu bầu dồn toàn bộ số phiếu cho một hoặc chia đều toàn bộ số phiếu cho các ứng viên, đại biểu đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** của các ứng viên tương ứng.

✓ Nếu bầu số phiếu không đều nhau cho từng ứng viên, đại biểu ghi rõ số phiếu bầu vào ô **"Số phiếu bầu"** của các ứng viên tương ứng.

Lưu ý:

Trong trường hợp đại biểu vừa đánh dấu vào ô **"Bầu dồn đều phiếu"** vừa ghi số lượng ở ô số phiếu bầu thì kết quả lấy theo số lượng phiếu ở ô **"Số phiếu bầu"**.

- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.

- Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu bầu theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, có đóng dấu đỏ của Công ty, không tẩy xoá, cạo sửa, không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.

- Các phiếu bầu sau đây sẽ được coi là không hợp lệ:

• Ghi thêm nội dung khác vào phiếu bầu;

• Phiếu bầu không theo mẫu in sẵn do ban tổ chức phát ra, phiếu không có dấu đỏ của công ty, hoặc đã tẩy xoá, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài qui định cho phiếu bầu;

• Số ứng viên mà đại biểu bầu lớn hớn số lượng thành viên cần bầu;

• Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên của các đại biểu lớn hơn tổng số phiếu được phép bầu;

• Không có chữ ký và ghi rõ họ tên (được viết tay) của đại biểu tham dự.

- Sau khi việc bỏ phiếu kết thúc, việc kiểm phiếu sẽ được tiến hành dưới sự giám sát của Ban kiểm phiếu và của đại diện cổ đông (nếu cần).

- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả và cùng với chủ toạ đoàn giải quyết các thắc mắc, khiếu nại của đại biểu (nếu có).

- Phiếu bầu cử sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định và mở ra theo yêu cầu của Đại hội đồng cổ đông của công ty.

VII. Nguyên tắc trúng cử lựa chọn các ứng cử viên:

- Người trúng cử được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu.

- Trường hợp có từ hai (02) ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu được bầu như nhau cho thành viên cuối cùng thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu được bầu ngang nhau.

- Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số lượng cần bầu thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

VIII. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu bổ sung vào HĐQT, BKS:

Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT và BKS bao gồm:

- Đơn xin ứng cử/đề cử để bầu vào HĐQT và BKS *(theo mẫu).*
- Sơ yếu lý lịch *(theo mẫu).*
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/CCCD/Hộ chiếu.
- Các bằng cấp chứng nhận trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có).

Người đề cử vào HĐQT và BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Hồ sơ xin gửi về Công ty Cổ phần Thép VICASA-VNSTEEL trước 15h00 ngày **30 tháng 03 năm 2025** theo địa chỉ sau:

Công ty Cổ phần Thép VICASA – VNSTEEL
Người nhận: Ông Hồ Duy Khải – Phụ trách Quản trị Công ty, Thư ký HĐQT.
Địa chỉ: KCN Biên Hòa I - Đường số 9 - P.An Bình - Tp.Biên Hòa - T.Đồng Nai
Điện thoại: (84.251).3836148 / 3835025 Fax: (84.251) 383 6505

Trên đây là toàn bộ quy chế ứng cử đề cử bầu vào Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Thép VICASA - VNSTEEL, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Quy chế này có hiệu lực thực hiện ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua.

Nơi nhận:
- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, TV BKS;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Lưu: HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VICASA-VNSTEEL

Nguyễn Xuân Sơn